Năm thứ tư — N° 933

Mỗi số 0$06

Chúa-nhựt 25 Thứ hai 26 Juin 1933

SUCRE CONCENTRÉ NESTLÉ
LES FILS DE LA Cie H. NESTLÉ (FRANCE)
PARIS
HAY DÙNG SỮA HIỆU

Đuốc nhà nam

BÁO QUÁN VÀ TÒA-SOẠN
72, Rue Lagrandière — Đặt thép số số 6,98
NGUYỄN-PHAN-LONG

Hút thuốc
JOB
Hay là đừng hút thuốc

Tương-lai hoàn-cầu quan-hệ với nước ta thế nào?

Bàn suốt cuộc tương-lai thế-giới và tiền đồ của nước ta

PHAN SÀO-NAM

VII

Bấy giờ xin trả lời câu hỏi thứ hai.

Kết cuộc trận đại-chiến thứ hai ấy, được về phe nào, thua về phe nào, hay là nói rút lại, Mỹ với Nhựt hai bên, được thua về nước nào? Đoán trước được hai nước ấy, tức là đoán xong hết toàn cuộc thế-giới. Vậy nên tôi đây sắp xuống, chuyên bàn riêng về cuộc Mỹ Nhựt.

Vấn-đề thuộc về Mỹ Nhựt chiến tranh, một phe với Mỹ tất nhiên có Nga Đức, một phe với Nhựt tất nhiên có Anh Pháp, nhưng kết quả phe nào thua, phe nào được, tất phải dòm vào chiến lược của Mỹ Nhựt.

Nước Mỹ ở trên Thái-bình-Dương có một xứ đất trọng-yếu làm nơi căn cứ cho họ, tức là Qua-Năng và Phi-luật-Tân (*Philippines*) quần đảo.

Xứ Qua-Năng ở về phía cực nam Mễ-lập Al-Nì quần-đảo, cách Tây-Âu-tiên 1500 dặm, diện tích được 228 dặm vuông nước Anh, cuộc phòng bị thường có pháo đài với hải binh, và quân hạm thủy ngầm thường có vài chiếc, lại có một trung-đội tàu bay, có một cửa biển gọi là Ai-bộ-Lụp. Nếu ở cửa ấy đặt một thành-lũy kiên-cố, thì người ta tới đánh thiệt khó. Nhưng vì ở trong lúc Ba-lê hội-nghị, các nước nghị-định ấy-nhựm cho Nhựt-bổn, thống trị suốt cả đám đất Mã-lập Al-nì quần đảo, tức là Qua-Năng bị hải quân Nhựt-bổn bao vì khắp thảy, thế thì căn-cứ-địa của Mỹ ở trên Thái-bình-Dương thiệt quá nguy hiểm. Qua-Năng cách Hoành tàu 1060 dặm, tàu binh của Nhựt-bổn đi tốc-lực 15 dặm, thì chỉ có 4 ngày chạy đã tới nơi. Qua-Năng mất rồi, thì Phi-luật-tân quần-đảo cũng không có thể giữ nổi.

Nước Mỹ vì phòng trước sự nguy hiểm đó, tít phát dự-định cách đáp thành ở Qua-Năng. Theo như pháp đáp thành ở đời gần đây, trên thành làm có pháo đài, đặt được súng mười 16 tấc và 14 tấc, bắn xa được hơn 1 vạn mẫu, như vậy thì đoàn tàu binh Nhựt-bổn tới đánh e phải bị pháo bợi công kích từ xa, chưa có thể xáp vào gần mà lấy được Qua-Năng đâu.

Còn căn-cứ-địa trọng yếu của nước Mỹ là Hạ-uy-đi (*Hawai*), mà Hạ-uy-đi tới Qua-Năng cách nhau 3337 dặm biển, căn-cứ-địa trọng yếu của Nhựt là Hoành-Tu Hạ thì lại cách Qua-Năng chỉ có 1360 dặm biển, thế thì binh lực Nhựt đến Qua-Năng rất mau, mà binh lực Mỹ đến Qua-Năng phải chậm. Đó là một điều đáng lo cho nước Mỹ vậy.

Bây giờ bàn đến Phi-luật-Tân quần-đảo.

Theo các nhà quân-lược trong thế giới, ai cũng bảo rằng: bán cù lao Phi-luật-Tân chẳng gìn-giữ Hoàng-hải của Trung-quốc-hải, nó không - chế cả được đầy hải-ngoại giao thông của Nhựt-bổn. Cách quân cũng Nhựt là Hoành-tự-bộ, đến 1740 dặm, cách Tà-thế - bảo 1330 dặm, hòn cù-lao ấy là căn - cứ-địa của nước Mỹ, vẫn khó đánh, mà lại đỡ gió. Nhưng sự cho Mỹ một điều là ở quân-cảng Nguyên-bổn tới Mã-nê-lạp chỉ có 1320 dặm, tàu 4 ngày đi thấu, chở như Mỹ từ Hạ-uy-Di tới Mã-nê-lạp cách nhau 4843 dặm biển, tàu phải đi 14 ngày mới tới nơi, thế thì trước lúc viện binh Mỹ chưa tới nơi, Nhựt-bổn đã đánh được Phi-đảo rồi, atấm công không khó.

Giả như Qua Năng phi-đảo, mà bị Nhựt - bổn cướp được trước rồi, ấy là Mỹ đứng vào thế thua rồi đó.

Nước Mỹ gây giờ ghê trông vào thế lực hải quân của nước Anh dám giúp cho mình, nhưng việc đó chắc không hi vọng gì, thế thì phần được thuộc về Nhựt - bổn e nhiều lắm. Nhưng vậy mà Nhựt-bổn há phải được vẹn toàn không có khuyết điểm gì đâu?

Nhựt - bổn có một cái khuyết-điểm rất là khẩn mạo, tức là nguyên-liệu - phẩm ở lúc chiến-tranh, nào là lưu-hoàng, nào là than đá, nào là hoa bông nào là than đá. Những đồ ấy, Nhựt thấy nhờ ở các nước ngoài cung cấp nhiều, như số thống kê năm thứ 13, niên hiệu Đại-chánh, các đồ nguyên-liệu của nước ngoài thâu nhập: cộng tính lại là: Bốn trăm không chục, 5 vạn vạn.

Tựu trung:

Sắt 10 vạn vạn 9800 vạn đồng.
Loài tơ lọc 6800 vạn đồng.
Loài hoa bông 60 vạn vạn 5 muôn vạn đồng.

(Coi qua trương sau)

Nạn kinh tế khủng-hoảng Đông-dương

Năm sáu trăm người thính-giả ở Xá-tây hoan nghinh trạng-sư Trần-văn-Chương

Tối bữa thứ sáu đúng 9 giờ ông trạng-sư Trần-văn-Chương diễn thuyết tại dinh Xã tây về nạn kinh tế khủng hoảng ở Đông-dương. Cuộc diễn thuyết nhóm tại phòng của Hội-đồng thành-phố mọi khi.

Cuộc tới giờ, mà thiên hạ đưa nhau vào phòng ấy rất đông chỗ chật trong chật ngoài hết, tính ra tới sáu bảy trăm người tới đó, để nghe ông Trạng-sư Chương diễn-thuyết nạy.

Trước khi khai-mạc, thì ông Gacobi (trạng-sư và Hội-đồng thành-phố) có đứng ra giới - thiệu ông Chương rồi trạng-sư Chương mới bắt đầu diễn - thuyết bằng tiếng Pháp, lời lẽ rất hay, dụng nói rõ rằng; ông nói gần có hai tiếng đồng bổ, mà thiệt-ý ở đồng đạo ghen nhau chỗ chật hẹp như vậy, cũng vậy vui lòng đứng lóng tai nghe.

Bài diễn-văn dài quá, chúng tôi muốn dịch đăng lên, thì không kịp, còn tóm tắt lại thì mất cái hay đi, nên xin miễn đăng.

Cái ảnh-hưởng không tốt về sự vay bợ của nông-gia điền-chủ ở Nam-kỳ

Ấy là một vấn-đề nghị-luận mà M. Phan-văn-Thiết sẽ đăng ở báo nầy để tiếp theo ý kiến với bài của tác-giả đã đăng: hông gia Nam-kỳ vì đâu mà ngày?

Vấn đề nầy thiết thực tới hiện tình kh'n đ'n của ta, xin độc-giả coi trong số thứ ba tuần tới và mấy số kế.

Chuyện thị-phi

Cái quái thai

Hai ba bữa nay, trước cửa một tiệm chụp hình các chú ở đường Thủy-binh tại Cholon, thiên hạ tụ tập đông dảy; ai nấy đều nói ào càng người đâu, chen lấn nhau tranh đành nhau mà đứng và hai bên tả hữu kiểu Thiên-lý đứng cảo đến đời bảnsáng bữa hôm, có mấy người lính cảnh-sát phải ra đứng đó coi chừng trật tự.

Bạn đâu tôi đoán chắc binh Tàu mới đạt-thắng binh Nhựt trong trận sau đó, nên thiên nầy mới rồ hình ra khoe khoang chớ gì? Hay là có hội chợ rất Mã-sư Tăng mới qua, họ đến hình quảng-cáo nó lễ? Nhưng trực nhớ lại thì không phải. Báo cáo tin nào nói chú hiệp Mã-sư Tăng lại sang Annam; còn Tàu Nhựt đánh lẫn nhau Tàu thua luôn, đến đổi mới rồi phải cầu hòa đình chiến, vậy thì có chỉ gì đáng chụp hình khoe khoang với ai.

Mình cũng chen lấn vô xem thử, tới ra họ bày bán tấm hình một đứa nhỏ kỳ-quái!

Số là cách đến năm bảy ngày, một thằng nhỏ con nhà buôn bán ở Chợ-lớn, vô nhà thương sanh ba mắt coi thai trẻ lại sanh quái-trạng. Cái thai bề dài, mắt mình, đầu chọc, bốn tay, mà mắt mũi tóc đủ, coi thiệt gớm ghiếc, chớ không phải thú, người không ra người, con lại sai chỗ ghê sợ lắm, không biết làm sao tả ra cho hết được. Người ta bàn soạn tới thảo với nhau rằng: tại thằng chồng xưa nay thọ thuốc rạo lộn, chẳng biết mấy trăm mấy ngàn con hen, nên trời quở báo cho con vợ đẻ ra con quỷ như vậy đó. (Tại ngó một cái quái-thai giống tựa một heo, nên thiên hạ mới đoán như thế).

Tiệm chụp hình chú kia bèn lanh quẹt, mau mau vô nhà thương chụp hình quái-thai rồi bài kiếm trước một sau lưng, rồi vẽ in ra bán. Người mình hâu kỳ đó, nên tấm hình 2 cắt, bai tấm bốn cắt, cũng chen lấn đành giựt nhau mà mua cho được. Lời tiệm hình được đôi phần rồi! Thấy vậy, tôi lắc đầu than thầm, mà cười chơi chớ không giận.

Thấy vậy, tôi Lắt nghĩ riêng trong trí: Sao xứ mình không có người nào vậy-kiểu như ông cổ đạo Bethléem?

Ông cổ đạo Bethléem xem báo tây, chắc đã nghe danh hiệu Phi-luật-Tân mấy năm nay phát ra một ông cổ đạo có tánh-đức độc lạ lùng, là ông Bethléem. Cả ngày đi lang thang ngoài đường, hễ thấy trên vách tường có dán quảng-cáo nào về bánh lọt lỗ đỏ tới tục tiu, là ông đo tay xé nát của người ta. Hay là vô nhà thấy quán bán sách vở thuyết - trình, thấy cuốn sách tờ báo nào nói chuyện hoang đàm bậy-bạ, ông cũng đành lấy mà xé nát đi. Trong chỗ ông cho những đồ ấy có hại về phong-hóa nhơn tâm, cho nên ông vì loài ấy đau được mà phải ra tay trừ-khử. Nhiều lần vì đó đã bị tòa phạt mà ông chẳng chừa.

Tôi tưởng nếu có ông Bethléem ở đây, ngó thấy những tấm hình nầy bày bán tự do như thế chắc ông phải xô xuống lên mà đập tứ tiếng lấy hình ra xé nát, đổ khỏi.

Chẳng rõ các nhà chụp-ảnh ở Cholon có bị hư hay không, hay là có biết mà làm ngơ để cho một tiệm chụp hình được tự do bán thứ hình quỷ-quái thế ấy là ngừa làm sao thì tôi không biết.

Một cái quái thai như thế, bộ nó là cái điều tốt đẹp của loài người lắm sao, phải nên trưng ra mà khoe. Thôi thì các nhà trong-y bác học có muốn ngâm thuốc để dành, hầu có nghiên cứu bay lưu truyền cách nào chẳng mặc ý ai, chớ trưng ra như thế thật là khó lòng.

Bởi vậy cho nên ông Bethléem ở đây, ngó thấy những tấm hình nầy bày bán tự do như thế chắc ông phải xô xuống lên mà đập tứ tiếng lấy hình ra xé nát, đổ khỏi.

Chẳng rõ các nhà chụp-ảnh ở Cholon có bị hư hay không, hay là có biết mà làm ngơ để cho một tiệm chụp hình được tự do bán thứ hình quỷ-quái thế ấy là ngừa làm sao thì tôi không biết.

Một cái quái thai như thế, bộ nó là cái điều tốt đẹp của loài người lắm sao, phải nên trưng ra mà khoe. Thôi thì các nhà trong-y bác học có muốn ngâm thuốc để dành, hầu có nghiên cứu bay lưu truyền cách nào chẳng mặc ý ai, chớ trưng ra như thế thật là khó lòng.

Tôi khuyên ai đã lỡ mua tấm hình quái - thai thì nên xé đi hay giấu biệt, đừng cho dân bà thấy. Thiệm hình kia nên còn đang bán, thì tưởng nhà chức-trách nên cấm đi.

NAM-CHUC.

QUAN THỐNG SOÁI NOGUÈS MỚI MẤT

Được tin ở Toulon cho hay rằng bữa 22 Juin vừa rồi quan Thống soái Noguès mất tại nhà thương Sainte Anne.

Quan Thống-soái Noguès vẫn là người trước kia có cầm binh ở Bông-dương và đặng khuê hải danh dự rất lớn.

Đâu kém tu mi

Cô Lưu-Mạnh-Khanh đi sứ

Hai xứ Tây-tạng và Tân-cương vẫn hềm khích nhau và xung-đột nhau lâu rồi.

Cô Lưu Mạnh-Khanh

Cảnh-phủ Nam-kinh muốn cho hai bên êm đi, lại sai cô Lưu-mạnh-Khanh đi sứ sang-Tây-tạn. Cô Lưu nay đã trở về Nam-kinh rồi, rồi sẽ lật-đật lên Nam-kinh để thuật lại việc mình đi giảng-hòa ra sao.

Chắc là được kết-quả như ý.

Nhựt lại được thêm cớ hờn Nga đó

Nhựt và Nga gần bữa với nhau đã lâu, lại vì vấn - đề đường xe lửa Trung đông mà giận hờn nhau nữa. Nay lại có tin báo rằng: Nga-hoàng Nicolas đệ nhị thọ ba tên thợ cầu Nhựt chết hơn 20 Juin.

Quan Thượng thơ ngoại giao Nhựt đã tiếp được tờ phúc bẩm bí mật nói về vụ nầy, bỗ coi Nhựt kêu nài, mà Nga trả lời lờ-lờ-lờ.

Xiêm-hoàng phải nhượng bộ cho phe cách-mạng đương thời

Phe cách mạng đã đắc thắng, nội các đương thời đã ghi đơn cho Xiêm hoàng ở Hua-Hin mà xin từ chức. Xiêm hoàng phải rồi.

Xiêm hoàng bị lật là tại cho Thượng nghị-viện làm việc lại và nắm quyền bữa 22 Juin.

Viên lãnh tụ cả bọn Paya Bahol có làm tờ kích tuyên bố rằng sẽ đi bày cải cách độ cai trị mới, là cốt để giữ Hiến-pháp mà thôi. Ông Paya Bahol lại viết thơ cho vua xưng thần và hứa vẫn trung thành với vua luôn.

Tình hình ở Băng-cốc được êm như thường.

Hội-nghị kinh-tế thế-giới chắc phải thất bại

Hội-nghị kinh-tế thế-giới mà thành lập được, công đã trải qua trăm ngàn nỗi khó khăn trở ngại lắm. Nay muốn cho hội-nghị được kết quả thực ý, e không được làm chăng?

Coi như đại-biểu Mỹ vô quyền, tổng-thống Roosevelt không thuận-nhiều khoản, lại đại biểu Mỹ chỉ lo bảo bọc những ý-kiến riêng cho nước mình mà thôi.

Còn đại-biểu Đức thì vô hội-nghị chỉ cho có chừng vậy thôi, chớ không có ý gì cả. Vì nước đó mới chuyên-trị, nhưng không ai để ý tới, thành ra họ thua buồn. Họ không cần chú ý tới vô gì của ai cả...

Nếu là như vậy, thì e cho hội-nghị thế-giới phải vỡ tan thôi.

Đoàn đại-biểu Hội-đồng Quản-hạt đi viếng quan Toàn-quyền và tỏ bày tình-hình nguy-ngập của xứ nầy

Theo như tin của chúng tôi đăng bữa qua, thì đúng 5 giờ chiều bữa thứ năm, đoàn đại biểu của Hội đồng Quản-hạt đã kéo lên yết kiến quan Toàn quyền Pasquier rồi.

Sự rủi ro vì xong, ông Maître ấy, nghị trưởng Hội đồng Quản hạt có bày tỏ tình hình kinh tế hiện thời của xứ nầy. Cái tình hình làm cho việc Quản hạt để ý nhiều hơn hết là Ông Mathieu, có việc Quản hạt gồm đủ đại biểu tây nam và có đại biểu của phòng Canh nông và Phòng Thương mãi nữa. Vì có ông Orsini và Bên thay mặt cho Phòng Thương mãi ông G y và Lê quang Liêm thay mặt cho Phòng Canh nông.

Hội đồng Quản hạt đã cùng với các việc khác lắm phương giải nguy cho xứ nầy.

Nói tóm, đoạn ông Mathieu trích ra lấp yếu cầu mười ba khoản, y như của ông Lacaze (nghị trưởng phòng thương mãi) đã trình hữa trước.

Văn-đề tiền-tệ

Về khoản thứ 13, nói về việc thêm tàu ấy-viện tiền-tệ, thì ý-kiến của Hội-đồng quản-hạt có khác hơn ý-kiến của ông Lacaze, nghị trưởng phòng thương mãi.

Về khoản nầy, Hội đồng quản hạt xin nhóm hau ủy-viên gồm những nhà chuyên môn nào không có quyền lợi dính dấp ở Đông-dương. Hội-đồng quản hạt ông đồng ý như các viện khác, bảo rằng nếu vấn-đề tiền tệ không xem xét và giải quyết thì những phương pháp bày ra để cứu nguy cũng là vô ích.

Xin triển nợ

Ông Lê-quang-Liêm dit Bảy thay mặt cho tất cả đoàn đại-biểu Annam, tuyên-bố quả quyết rằng tình hình nguy lắm. Nguy đến nỗi dân Nam kỳ đã tiêu xài sạch bách của tiền, và hiện nay nhiều nơi người ta không biết lấy gì để làm mùa tới.

Vậy trước hết, ông xin cầu phải ngưng lại các ấn tượng lộ thì hành kiện thưa, như vậy trong vòng một năm, để cho nông dân được rảnh mà lo làm mùa. Vì lẽ đó, nên khoản nầy ghi ở trên đầu tập yếu cầu.

Lại ông cổ xin ngưng các việc phát mãi nhà cửa điền đất tại, vì hiện nay giá rẻ lắm.

Vậy trước hết, ông xin cầu phải ngưng lại các ấn tượng lộ thì hành kiện thưa, như vậy trong vòng một năm, để cho nông dân được rảnh mà lo làm mùa. Vì lẽ đó, nên khoản nầy ghi ở trên đầu tập yếu cầu.

Lại ông cổ xin ngưng các việc phát mãi nhà cửa điền đất tại, vì hiện nay giá rẻ lắm.

Hạ tiền lời cho vay

Bây giờ ông Orsini cật nghĩa lại sao mà phòng thương mãi lại đã khoản nầy trên (khoản xin hạ tiền lời cho vay xuống).

Ông Gay lại phụ họa với ông Orsini, kể là chuyện riêng của mình ra để làm thí dụ, và bảo mấy năm nay số tiền lời của ông trả về sự nhiều lắm. Gay nói:

« Những thương gia (đi bảo với nhau rằng ít ra các nhà ngân hàng cũng phải hi sinh bớt tiền lời cho. »

Coi như ở Tân gia ba, Hương cảng và Thượng hải lâu nay đây nhà băng Đông dương nhận bớt tiền lời xuống nhiều lắm, giá thấp hơn ở thuộc địa mình đây xa quá. Như ở Thượng hải, nhà băng Đông dương mới xuất ra bốn triệu đồ la Mễ tây cơ, cho vay có

(Coi qua trương năm)

NÓI CHUYỆN THỜI CUỘC HOA NHỰT VỚI

TRƯƠNG-QUỐC-OAI

TRUNG QUỐC QUỐC-DÂN ĐẠI BIỂU TẠI NAM-KỲ

II

Tôi hỏi. — Hoa Nhựt kỳ tới đình chiến.

1° Giữa lúc đe - luận Trung-Hoa bất bình, phẫn-đố kịch-liệt cái thái độ cường - ngạnh của Nhựt.

2° Trong lúc Bắc Bình Tam-Tân sắp về tay người Nhựt, mà lại trong và ngoài Vạn Lý Trường thành, các đội binh Nghĩa Dõng (Bông Bắc) và Hoa Bắc nghĩa dõng binh) hiệu chiến chống cự cùng binh Nhựt.

Nói tóm lại, Nhựt đương lúc đại thắng, mà sao lại hòa chiến?

Tàu hao binh tổn tướng nhiều mà lại mất cả Đông tam Tỉnh và Nhiệt-Hà, cái nhục nước rửa chưa đặng, nay lại nhịn thua là nghĩa lý gì?

Quốc Oai. — Cuộc Hoa Nhựt chiến tranh đến hồi xung đột cực điểm. Chỉ nói đại-khái cho ông biết rằng: Tam đình-chiến, chẳng qua là vì sanh biến đặc biệt, ấy cũng là một cái kế gỡ rối tạm thôi; — chớ toàn thể quốc-dân, kẻ cách mạng, người thế khác, lúa nào cũng lo nghĩ về phương cứu nước.

Biểu-tình khẩu Nhựt, tẩy chay hàng Nhựt, kỷ-niệm ngày quốc-sỉ sỉ sự cũng công nhiên-sự. Mất Đông tam Tỉnh và Nhiệt-Hà là một cái nhục rất lớn cho nước Tàu, xưa nay chưa có; quốc-dân Tàu nhứt nguyện rằng toàn-thể quốc-dân phải liều hiệp hy-sinh tất cả sự nghiệp sanh-mạng, tiền-của nhục cho nước nhỏ.

Vì lẽ ấy ! họ Phủng tuyên bố độc lập, tổ chức ra « kháng Nhựt quốc dân chính phủ » đó.

Tân-Trà tiến binh lấn theo ngã Triều-Tân Bưởng-Cố.

Họ Mã cũng ngót 50 đồng-chí tới bên Xa vận về nước.

Rất đỗi cả lớn phụ-nữ cũng liều kết nhau kẻ xuống vào các đội Hồng-thập-Tự, để săn sóc những chiến-sĩ bị bịnh, người sung vào quân đội, đẹp lỗ phiền sơn, đeo mang gươm sáng, đem giọt máu liều bỏ, rửa mặt cho giang - sang tổ quốc, đủ tỏ cho ta nghiệm rõ rằng, toàn thể quốc dân Tàu, không luận trai hay gái, sang hay hèn, tất cả đều giành lòng thương nước, nhứt quyết không để cho sanh Lưu bóng hiếp đâu.

Nay Nhựt đình - chiến, vì mối một cớ gì phải lo, mà vì *Thế-giới Hội nghị kinh tế* thì nhiều.

(Coi qua trương sáu)

NẠN THƠ RƠI

Ở Phan-thiết có cọng sản chăng?

9 ông xã-trưởng ở Phú-Hải bị bắt

Chúng tôi vừa được tin rằng hôm thứ tư rồi không biết bọn nào rơi thơ, nói rằng nhiều vị giám cô ở Phú Hải (Phanthiết) làm cọng sản.

Quan Phó Bình thuận bèn đi lên một thám đi tới Phú Hải xét bắt hết 9 vị xã trưởng ở 9 làng ấy về giam. Còn nhiều vị con nhà giáu cũng bị bắt hỏi xét nhờ; nhưng không có tang cớ gì cả.

Nghe nói có một người ở Saigon ra đó làm ăn lâu rồi, giờ cũng bị bắt.

Không biết bọn nào rơi thơ, lại nhè chỉ con nhà giáu, bảo là cọng sản. Như vậy thiệt không có gì cả, chỉ tự một là thơ rơi, cốt bọn thù oán nào đó mà làm nào động cả vùng Phanthiết, nhơn dân lo sợ quá, không biết sao mà nói.

Tin nầy có quả vậy hay chăng? Để đợi cho có tin rõ, chúng

Đâu có để gì mà kiện chánh-phủ

Tòa án cai trị Đông-dương có nhóm lại xử vụ của công-ty Grands Travaux de Marseille kiện đòi bồi thường 162.132 đồng.

Công-ty nầy kể ra những công việc làm ở Poum Penh và đường xe lửa Battambang, xin chánh-phủ bồi thường, vì bồi đó giá bạc 13 quan mà giờ có 10 quan thôi.

Tòa án xét rằng giá bạc vụn 10 quan là do đạo chỉ du của quan Tổng-thống, chớ chánh-phủ Đông dương không có nhận trách-nhiệm gì cả. Tòa bèn tuyên án phủ công-ty ấy chịu tiền ất-phí.

Đó, để gì mà kiện chánh-phủ?

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Quán Ven Đường (microfilm Thư Viện Đại học Cornell). Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng.

Sự giả mạo tránh chẳng khỏi vòng pháp-luật

Bản dược-phòng rất dạy công chế ra thứ thuốc cam tích tăng cho trẻ con và có cấu chứng lại tòa Saigon.

Gần đây có nhiều người bày ra một thứ cam tích tăng cũng giống y như của bổn-đường bán mà thù lợi, ấy là một sự thiệt hại cho sanh mạng và hư danh giá của bổn-đường. Đã bắt đặng một người giả mạo thứ thuốc ấy và Tòa Saigon đã xử một cách rất nặng nề, mới đây lại bắt đặng hiệu Tùng-thọ đường ở Đức-hòa cũng chuyên một nghề làm thuốc cam-tích giả mà thù lợi, Tòa Saigon mới vừa phạt nữa và đã xử hết 6 tháng tù, và bồi thường về sự thiệt hại cho bổn-đường rất nặng nề. Ấy vậy sự gian giả không thể nào tránh khỏi vòng pháp luật đặng. Từ đây về sau nếu ai còn giả mạo thuốc của bổn-đường, dầu thế nào bổn-đường cũng kiện cho đến cùng chớ không tha, và xin mấy ông làm thuốc giả mạo nên ăn năn lấy. Nhơn diệp ấy bổn dược-phòng có lời bố cáo cho lục-châu hay rằng nếu có mua thuốc cam tích tăng của bổn đường phải coi cho kỹ hiệu con bươm bướm và có một cái hình nơi góc tay trái mới là thứ thiệt. — Tiệm chánh : Đại-Quang Dược-phòng, 27 đường Tổng-đốc-Phương, Cholon — Đại-lý : 40, rue Viénot, Saigon

Chi ngánh : 47, Phố hàng đường, Hanoi, và mấy tiệm thuốc bắc đều có bán.

BÁN CHIẾU MỚI HÀNG VỀ
NHỮNG MÓN BÁN LẺ — XIN MỜI QUÍ
KHÁCH ĐẾN SẼ BIẾT

« AU JAPON »

60, rue Viénot, Chợ-mới — Saigon. Tél. 448

HÀNG BUÔN CỦA NHÀ

DAINAN KOOSI

NHẬP CẢNG — XUẤT CẢNG
BÁN SỈ — BÁN LẺ
BÁN ĐỦ THỨ GẠCH BÔNG BĂNG KIỂU GIÁ RẺ

100 TẤM HÌNH mà có 2$80

Những ai muốn có hình nhỏ, kiểu như con có gắn thơ, thì cứ gởi lại cho bổn hiệu một tấm hình cỡ nào cũng được, hoặc là hình vẽ rồi hoặc là kiểu chụp rồi, hoặc bình đã làm bằng kẽm rồi. Bổn hiệu sẽ rọi ra 100 tấm hình giống tạc, nhỏ cỡ cỏ thơ, mà rẻ rang, có răng cưa và in keo phía sau còn đó của quí khách thì trả lại y nguyên không động phạm tới.

Kiểu hình cỡ cỏ thơ (procédé Photex) đây là một cách giản tiện 3$ cho người ta biết mình. Cứ lấy hình ấy dán trên giấy viết thơ, hoặc ở bì thơ, hoặc trên sách hay trong tập hình cũng tốt vậy.

CHỈ CÓ TIỆM

PHOTO NADAL
Saigon — SAIGON —

Sách mới xuất bản

Sách dạy nói năm thứ tiếng Quảng Đông Phúc-kiến, Triều-châu dịch ra tiếng Việt-nam và lang-sa, lại có chữ nho nữa. Trọn bộ 2 quyển bán rẻ 1 $ 00 ở xa thêm 0$30 tiền cước.

Phong thần diễn nghĩa, trọn bộ 17 cuốn bán giá nhứt định 1 $ 70 ở xa thêm 0$36 tiền cước

Tín đức thư Xã
37 38 39 Sabouraïn — Saigon

TRÊN 10 NĂM.

Hiệu
Quảng-Phước
Installation Électriques
N° 119 Rue Lagrandière Saigon

Sửa đủ các thứ đèn điện, quạt máy, đánh hàm đèn nhà và banh đèn. Sửa đủ các thứ đèn xe hơi, dynamo, magnéto accumulateur et moteur làm cỏ bảo lãnh chắc chắn như mới rồi bổn hiệu đã làm cho... Giá-cước đã được các quan lớn ban khen là chỗ đáng tin cậy. Xin quí ông quí bà chiếu cố hãy... rất cảm ơn.

CHỦ NHƠN KÍNH.

MỚI LẠI

Chi laine thứa mấy, chỉ laine thứ tay, và các thứ chỉ đương đi thứa thừa, may vá. Có đủ các màu.

Bán tại hiệu MỸ-LỢI
48 đường Vannier
(Chợ Cũ, Saigon)

LE-VAN-VINH
Diplômé des Ecoles Nationales d'Horlogerie de
Besançon
76 A Rue d'Espagne—Saigon
(Angle Cattinat-Espagne)

BÁN và SỬA các thứ đồng hồ nhỏ lớn. Chẳng lãnh sửa các máy nhỏ như là : Compteur kilométrique — máy hát — máy chụp hình — máy đánh chữ, vân, vân ..

Có bán đồng-hồ rẻ nhu thọ tiện bề mua dùng (từ 3$ sắp sỉ thì xin được tốt)

Minh tạ Lương y

Ông Đốp nhuệ-Hùng, người Quảng-đông, ở Cholón, đường Thủy binh số nhà 213 chuyên môn bịnh trĩ, rất đặt tài. Tôi đau bịnh trĩ trước 30 năm nơi hậu môn mọc sáu mục mỗi khi đại tiện huyết lưu mãng dịu một xiển đau nhức vô cùng. Năm nay phát thêm chứng nghịch và ứa.

Cũng trường bịnh nghịch nang y, may gặp ông Diệp-nhuệ-Hùng là Thầy trị bịnh trĩ thần phương dùng tân học y khoa cứu tôi 7 ngày lành bịnh nay được khoẻ mạnh như thường.

Thật đáng khen ông Diệp-nhuệ Hùng là Thầy trị bịnh trĩ kỳ phương diệu dược. Lời thành thật xin Lục châu ai có chứng bịnh trĩ nầy cứu tôn lưu ý đến ông. Nay minh tạ.

Phương chủ. Nguyễn-ở. trú-Lạc Vĩnh Kim tỉnh Mỹ-tho

Quảng-đức-Tế Dược Phòng

63 rue de Canton Cholon
THANH HUYẾT.
THÁNH DƯỢC

Huyết mạch của con người không được thanh-khiết thì trăm bịnh trông sanh, nay đau thế nầy mai bịnh thế khác. Ai làm phải cái cảnh bất hạnh nầy thì đối với chơn sanh còn gì hi-vọng.

Bổn dược phòng thỉ chung giữ lòng cứu thế, chẳng nệ khó nhọc tốn hao, tận tâm nghiên cứu chế ra vị thuốc « THANH HUYẾT-THÁNH DƯỢC », nay điều trị trăm bịnh về huyết độc, hễ uống vào thì thấy thần hiệu liền; uống luôn vài lần thì bịnh đức tuyệt. Nhiều vị đã dùng, rồi đều lấy làm vui lòng và có gởi thơ đến bổn dược phòng khen tặng.

Thuốc « THANH HUYẾT-THÁNH DƯỢC » chữ trị những bịnh như là Ja thịt hay đau ngứa thân thì nhứt mũi Các bịnh hoa liễu. Mình mẩy lở lấy. Ghẻ chốc ghẻ chóm Giá ngứa ghẻ phỏng. Tay chơn sưng và vân .. vân ..

Tin trong nước

Saigon

Quan Khâm-sứ Cáo-mên xuống Saigon

Quan Khâm-sứ Cao-mên là M. Sylvestre đến Saigon hôm kia có quan đầu văn phòng đi theo ngài.

Nay mai ngài sẽ đi máy bay về, luôn dịp đi nầy ngài đi viếng luôn các miền mới.

■■

Mưu mẹo của lính bắt con gái

Sở Phong-tục mà ta thường kêu là sở bắt con gái, hôm rồi được tin rằng tại một cái nhà lá kia, chuyện việc chửa bọn gái ăn xương, nên mới để ý đò xét và lập mưu bắt.

Xét ra thì nhà tá ấy, chỉ có một bà già thôi, bà không chửa ở nào cả, nhưng có ai đến biểu thì bà đi kêu về thôi.

Linh biết rõ vậy, nên tối hôm vừa rồi, đã dạng là bọn chơi bời, đi ngã sau vô nhà bà già ấy, vì biểu bà ta kiếm cho vài ả.

Trưởng thiết bà già bèn mời người linh ngồi chờ, bà đi dẫn đối xóm lấy một chập rồi về, có dẫn theo bu đ.

Sau khi gặp mặt bắt tay chào hỏi rồi, mấy người kia mới rưng mình la tỉnh, bèn giẫn ca lướn về bốt.

Kiểu làm ăn, như bà già nói trên đây thường thấy lắm, thật là hại cho người ta lắm. Biết bao gia-đình hư hại vì mẫu cách ấy lắm. Mong rằng nhà chuyên trách rảng trừ cho tiệt đi, thì còn có gì may mắn bằng.

〜

Quan Toàn-quyền lại ra Đà-lạt

Quan Toàn-quyền ở Dalat mới có mấy ngày nay, để tiếp kiến các vị đại biểu, như tin các báo đã nói. thì nay có tin cho hay rằng cuối tuần nầy ngài lại trở ra Dalat Có lẽ sáng thứ bảy nầy thì ngài đi.

■■

Lại một mạng bị xe cán nữa

Sớm mai hôm qua người ta có chở đến nhà thương Chợ-rẫy một người Annam tên Nguyễn-văn-Bảy ở làng Mỹ-yên (Cholon) bị xe cán.

Có bót đương điều tra đăng để biết vì trường hợp nào người ấy bị cán đến thiệt thân mà đương tầm nã để bắt tên sớp phà sát nhơn.

Paul Daron

Paul Daron người ta tặng cho là vua cờ bạc, bị bắt với vợ cùng mười mấy người nữa tại đương d'Ayot cũng về tội cờ bạc, mà các báo đã có nói, hẳn ai cũng đã biết.

Paul Daron được tại ngoài hầu tra và thứ hai nầy sẽ bị ra tòa tiểu hình xét xử.

Thường kẻ nào bị bắt gì cờ bạc, bị ăn rồi, mà sau còn tái phạm nữa, thì tòa kêu án nặng gấp hai lần đầu. Vì dụ như lần đầu bị ăn một năm tù thì lần sau còn tái phạm, thì bị ăn hai năm tù.

Paul Daron trước đã bị ăn về cờ bạc là 6 tháng tù mà nay còn bị bắt nữa, nên dư luận, người ta chiếu theo lệ thường nên nay sự cho lần nầy Paul Daron bị ít nào là 8 tháng tù.

Người ta định vậy, chớ cũng có đôi khi tòa kêu án nặng hơn. Để thử hai nầy tòa xử, rồi coi thử có đúng như lời bàn trước kia chăng ?

■■

Chơi dao có ngày đứt tay

Ai thường đi xe điện, cũng thường thấy bọn con nít, nhứt là bọn con khách trủ, bắn cá năng hay đâu phong ràng, nhảy lên nhảy xuống xe điện đương chạy nhôi lắm. Tuy thấy chúng nó nhãu ai cũng cho là giỏi, nhưng trong trí ai cũng chắc là một ngày kia chúng nó phải nguy hiểm. Câu tục nói : Chơi dao có ngày đứt tay, kia mà.

Quả như vậy, chiều hôm kia, lúc 5 giờ rưỡi, xe điện ngoài Saigon chạy vô gần đến đậu tại ga Taberd thì cần nhằm một thằng từng. Nguyên là xe chưa đậu, mà thằng ấy mới lối 12 tuổi, cỡ mang giỏ cũ năng nhảy lên xe điện. Rủi cho nó, bị trật tay hay trật chưn gì đó, mà té nhào xuống đường, cái chưn phía tay trái lại thọc vào đường rầy, nên bị cái bánh xe điện chạy qua, ép cái chưn của nó dẹp lép.

Liền khi đó người ta xét giấy xe chở nó ra nhà thương thì Saigon băng bó rồi chỡ luôn nó nhà thương Choray, chắc là nó sẽ bị cụt mất một chưn.

Câu tục nói : Chơi dao có ngày đứt tay, thật không sai.

■■

Cầu thầy

Tôi có người em gái năm nay tám tuổi đau bịnh có bốn năm nay thuốc thang đủ thứ mà không hết.

Chứng bịnh như thế nầy : Hồi 4 tuổi nó đau bịnh kiết đem đến nhà thương chữ thuốc piquare d'émétique thì mình mẩy nó sưng phù hết. Đem về chạy thuốc mấy tháng trường mới xẹp nhưng chưn chỗ bàn mũi bèn tả, không chịu xẹp. Mấy lốc sau chỗ đó trỗ ra 5 miệng và có mũ Đem vào nhà thương, săn sóc thấy người cũng không bớt chút nào. Hiện giờ chỉ đó năm miệng vẫn còn bằng đầu ngón nhang cứ rịn mũ ra hoài nhưng nằm thì không có. Bây giờ trăm mình nó cũng không thấy đau đớn gì chỉ khi đi thì nhức mỏi một chơn.

Vậy xin chư vị độc giả viết môn thuốc chi hiệp với bịnh đó vui lòng cho biết, dầu hết dầu không tôi cũng đều cảm ơn.

Không-Tuyên
Quốc-Nhà Sám — SAIGON

Hòa-Hiệp
TIỆM TƯƠNG
"NHÂN NHI-TIEN"

Tiệm Hòa-Hiệp của người Annam mới lập tại ngã ba Cầu-công Mytho Vì bổn-tiệm có ăn chay chút ít nên mới ra công nước một người thợ nấu sẵng chao đủ các thứ, nước mắm tàu, nước tương để giúp cho bà con gần xa mua ăn được tinh-khiết và rẻ hơn các hiệu khác

Ngô-thị-Tập

Câu chuyện liên-đoàn của thuốc Cao Đơn Hườn Tán

Những thuốc độ nhứt danh khắp Đông-pháp là. Hiệu thuốc Vẻ Đinh. Dẫn, theo quyển sắc thuốc mới của nhà thuốc nầy đi in xong, có nhiều món thuốc thật hay, qui ông qui bà nên xét sách nầy để dành trong nhà khi hữu sự cần dùng mua thuốc rẻ tiền.

Hiệu thuốc Tạo Nhơn-Bường Hóc môn, có món thuốc Thanh Nhiệt giải ban tán là món thuốc uống về chứng ban hay nhứt hơn hết, sĩ-tao bổ tang, điều kinh hoàn v. v. . . món nào cũng là thần hiệu nên kêu là bậc thành được.

Chúng tôi cần nhiều mối khắp Đông-pháp bảo chế, lãnh mối, thuốc trị đau ruột, Hồi thuốc Xổ-nhành mai, Thuốc Hồ Bác-Bửu, Thuốc Dán Con Rắng Thuốc Ban Chi linh-tán. Có một môn thuốc đại bổ kêu là Tế Thế-Hoàn, qui ông làm việc lắm nhơn lao lực hãy mua mà dùng thì thấy công hiệu liền.

Chúng tôi cần nhiều mối thuốc thật hay của các Danh-Y khắp Đông-pháp bảo chế, lãnh lược chúng tôi sẽ đăng quảng-cáo cho qui ông qui bà rõ.

Chúng tôi có trữ bán các món thuốc thơm của hiệu Vân Đà

Marchand de médicaments
Sào Annamite
Nguyễn thị Kinh
SAIGON

Bui-bá-Cân, Directeur

Sách mới Chẩn-hưng Y-học
Sách mới Bảo-tồn nội-hóa

Thuốc thang rất quan-trọng đến nhân-mạng, nên cần sự thiết thực, đừng nghe nhời phiếm.

Dựng nhà thuốc «Đông-Phương-Y Quán» mục đích là đem cái sở đắc kinh nghiệm trong hơn ba mươi năm công hiến đồng bào bộ sách thuốc 16 quyển nhan đề là «Đông Phương Y-Học-Toát-Yếu» gồm đủ cả tinh hoa của từ đại Danh-Gia Trung-Quốc, và cụ Tuệ-Tĩnh cụ Hải-Thượng-Lãn-Ông Việt-Nam. Bộ sách nầy cốt yếu nhất là năm cuốn đầu và Y-Lý . . .0$60; 2-/ Y-Phương. . . . . 0$60 ; Hai cuốn Tinh-Dược giá 0$70 một cuốn. và 4 / cuốn Mạch-Lý. . . . 0$25. Còn 11 cuốn nữa là dịch toát yếu mỗi bộ sách một cuốn để xem cho rộng biết cái thuật của các bậc danh-Y đời cổ chữa bịnh ? 11 cuốn nầy đang ấn hành khi song sẽ đăng lần lên báo trương Nhân sự kinh nghiệm lại có chế ngôi tám mươi môn thuốc « Cao, Đơn, Hoàn, Tán chữa đủ mọi bịnh theo mục lục trong catalogue, ai muốn mua hoặc hỏi han điều vì xin viết thơ về :

ĐÔNG-PHƯƠNG Y-QUÁN
Cơ-Quan nghiên cứu thuốc Phương-Đông
Số 78 Phố Hàng-Đồng Hanoi — Giấy nói số 336

SỚM MAI 7 giờ tới 11 giờ — **Phòng coi mạch** — CHIỀU 3 giờ tới 6 giờ

J. B. Phạm-văn-Tuấn
MÉDECIN CIVIL
68 Rue Colonel Grimaud — SAIGON
(SAU GA XE ĐIỆN CUNIAC) TÉLÉPHONE 7.81

Đồng bạn khách sang
75, 77 & 79, Bd. de Tổng-đốc-Phương — Cholon

Phòng rộng rải, sạch-sẽ, giá thật rẻ. Bồi phòng có khuôn phép và nhậm lẹ. Quí ông quí bà có diệp đi Cholon xin quá bước đến nghỉ sẽ biết lời chúng tôi nói thật.

Phụng và Hiệp

Lời rao vặt

Cho mướn 1 cái nhà đôi tại con đường Lanzarotte số 1 và 3, mướn chung hay là riêng cũng được phải chỗ lập trường học hay là chỗ ở đặng dùng cơm tháng lắm. Giá cả xin do nơi « Đông-Pháp Địa-ốc Ngân-Hàng » 32, Bd de la Somme — Saigon.

Cần dùng Đại lý Savon và Trà Đại-Tâm tại : Sadec Chaudốc, Rạch-Giá và Hatiên.
ai viết thơ thương lượng.
ĐẠI-TÂM 82 Bd Tổng-đốc Phương CHOLON

Cần dùng một người đàn ông hay là đàn bà cho thiệm nghề, ở số 280 đường Richaud Saigon

Ecole Centrale de Commerce (Directeur : Trần-mạnh-Nhẫn) 47, rue Vassoigne — Tân-định, là trường dạy rất mau giỏi để đi làm việc. Mỗi tháng có thi lấy bằng cấp của Académie-Dactylographique - Sténographique de France.

Hỏi mua cho được gạo nhỏ MAY MINE - VIỄN Bacillus, trắng tốt giá rẻ cần đủ vô ngon cơm hơn hết. Trữ bán tại đường Lê-gạo-Thành đít Thêp.
Avenue de Chanay — Mytho

Phố mới rửa lại rộng rải và sạch sẽ, giá thật rẻ, từ 1$ 5 sắp lên .. Xin do nơi nhà hội Vạn quốc Tiết-Kiệm số 26, đường Chaigneau — Saigon.

Muốn mua : Nai, mang, công, thỏ rừng, nhứt là trĩ, gà rừng và gà đa nên sống, hay chỏ đến nhà tôi. tôi sẽ mua hết và trả giá xứng đáng.

HỒ-VĂN-HOA
làng Đông Phú năm ngoái Cái Cối — Cantho.

AN-NHƠN
TIỆM MỚI LẬP TẠ
N° 346 Rue des Marins
CHOLON

Có bán đủ các thứ đồ ăn đồng hăng ngày và đám tiệc. Có người nấu ăn hỏi trước ở hiệu Vĩnh - Xuân rất khéo. Các món bổn hiệu chế ra như sau đây : Lẩu-xường, thịt vịt quay, xá - xíu, cơ keo con quay, mỗi buổi chiều. Giá cả tính rẻ. Di cá rẻ hơn các nơi, mi xào, mi chiên, cháo, cơm chiên, café và rượu đủ thứ. Chỗ ăn sạch sẽ mát mẻ, đồ ký dọn dẹp tử tế và vui vẻ, xin qui khách Saigon Cholon hãy đến ăn một lần thì dùng rồi ăn hoài không thôi.

Chủ nhơn : kính-thỉnh,
HỨA-NHUẬN.

Ruồi ro về nạn máy bay

Trước năm ngày M. Delibe quan cai tỉnh (Mytho) sẽn soạn về nghỉ biển pháp có 1 người bạn thân của ông nầm chiêm bao thấy ông bị tai nạn máy bay mà chết, nên đem tin ấy thuật lại cho ông nghe ông bèn đến M. Nguyễn-thượng-Hiền là người coi xe và coi tướng theo tây mà hỏi số mạng và xin bản gióm điểm chiêm bao ấy. Bản khi đó M. Hiền coi tay đoán cho ông trong vòng 10 ngày tới đây ông sẽ bị rủi ro mà chết (mort par-accident) không thể tránh đặng. Cách vài hôm sau ông lên máy bay cũng bằng Air Orient mà về nghỉ bên pháp, thình lình tai nạn xảy ra gần thành (Rôme) bên Ý và các bảo ở đây đều có đăng tin nói về vụ M. Delibes chết về nạn máy, mới biết lời thầy đoán chẳng sai, nghĩa là từ ngày coi tới ngày chết thì có trong vòng 8 hữa mà thôi.

Vậy ai muốn biết bước đường đời của mình ta sao về tình, tiền, họa, phước, chết, sống, chồng vợ bầy đến số nhà 235 đường Lagrandière mà hỏi :

Tái bút : Ngoài ra sự coi tay coi tướng theo lối, anh em chị em ai có bịnh chi muốn hỏi cho biết bịnh mình có thể trị mạnh không đặng uống thuốc thì có M. Hiền bốc bộ giúp đỡ và chỉ về thuốc men khỏi sự lầm lạc (Một người coi tay)

Muốn mua những đồ đạt đã dùng rồi (occasion) như hột xoàn, đồng hồ vàng, bàn, ghế, tủ, bộ Bắc. Do nơi số 30 đường Taberd Saigon, vào lối giờ trưa.

Đáng khen tài học

Cậu Nguyễn-ngọc-Công thầy thuốc Annam ở Tuduc vẫn chuyên khoa y học làm thuốc có hơn 10 năm, ông trị được nhiều chứng bịnh trăm trẻ được nhiều thân chủ ngợi khen, mà mới đây người lại nhà tôi đau về chứng bịnh huyết hư, mà sanh ra nhiều chứng bịnh nghèo mà nhờ ông cứu tôi 68 sanh, còn về khoa bịnh bao con gái thì ông trị thiệt tài, nên ông đồng thân chỉ làm, nếu có ai học như ông Nguyễn-ngọc-Công đây, thật là thành đường đạo Bốt tôi mang ơn ông cứu chữa bịnh nguy hiểm mà trở nên lành mạnh tôi để đôi hàng gửi lời mình tạ cho đặng bảo được biết ông Nguyễn-ngọc Công Hòi-xuân-Đường Thuduc ông thầy thuốc thiệt giỏi. Vậy ta gần ai muốn kiếm ông thì nhà ở tại vườn cả Bà cai tổng Thuduc thân chỉ cho để ý có bịnh nên tìm ông mà uống thuốc, thân chỉ cần nhứt coi chừng, có nhiều thầy giả mạo danh cũ ông mà có khi lỡ bề cho bịnh của mình, bởi gì ông là thầy có danh tiếng tại Thuduc, đôi khi mình cũng bầy.

Trần quang-Minh Secrétaire
Travaux Publics Saigon

VIỆT-NAM CÔNG TY BẢO HIỂM XE HƠI

Công-ty nắc danh vốn 200.000 đồng
Hội-quán : *56 đường Pellerin, Saigon*

Tên giây thép : ASSURANA
Giây thép nói : 748

1° *Giá tiền bảo kê rẻ hơn các hàng khác (trả làm 4 kỳ được, mỗi kỳ một phân tư)*
2° *Khi rủi ro bồi thường mau mắng và lo đủ mọi việc cho chủ xe khỏi nhọc lòng*

Thứ bảy 26 JUIN

PHỤ-TRƯƠNG VĂN-CHƯƠNG

CỦA ĐUỐC-NHÀ-NAM

BÁO QUÁN: 72 RUE LAGRANDIÈRE — SAIGON

Số 63

VĂN-MINH Á-CHÂU

thắng phục được văn-minh Âu-châu không ?

II

Nhà Văn sĩ Dostoieswski lại còn nói rằng : « Nếu hết thảy người phương Tây chỉ cực lực đeo đuổi theo cuộc phấn - đấu bằng vật chất (*lutte exclusivement matérielle*) thì chỉ có tiêu diệt trong ảo mộng mà thôi, mà sở dĩ người phương Tây đi đến con đường lầy cùng do đạo Gia tô (*Catholicisme*), — tức là nền văn hóa *La mã* nghịch với cơ đốc giáo (*Christianisme*), — mà ra hết.

« Đạo Giatô không phải là nền tín ngưỡng của đức Cơ đốc (*toi Chrétienne*), mà lại cũng không phải là một nền tín ngưỡng nữa nó chỉ là cái chánh sách chính phục toàn thể giới dựng làm nội thuộc của La mã » (*conquête politique de tout l'univers sous la domination de Rome*).

Bởi biết như thế cho nên trên nửa thế kỷ gần đây, các nhà tư tưởng, các bậc thức giả bên Thái tây mới gia công kê cứu về văn hóa của Ấn độ và Trung Huê-dựng nên khoa thần linh học (théosophie) và khoa thần linh học (Spiritisme) . Những nhà thần linh học và thông thiên học họ cũng vẫn bảo tồn cổ đức giáo vậy nhưng họ không chịu phục tùng chế độ của đạo Gia tô gốc ở La mã, họ chỉ đem những giáo lý nào của đức Cơ Đốc hợp với chơn lý mà dung hòa với các triết học Á đông.

Vì vậy mà nhiều nhà giáo sĩ của đạo Gia tô lấy làm bất mãn với phái Thần-linh-học và thường thường hai bên xung đột nhau trong trường dư-luận.

Về mặt văn-hóa, người Âu-châu chỉ còn giữ được Gia tô giáo đó thôi, nhưng Gia tô giáo hiện thời lại phải phục tùng dưới quyền trung ương của Tòa Thánh ở La Mã, mấy nhà giáo sĩ dầu có muốn thay đổi chế độ đi nữa, dầu có muốn đem giáo lý của cơ đốc mà dung hòa với triết lý Á-đông đi nữa cũng không thể nào được.

Lời thánh Gandhi nói : Âu châu không có cái tinh thần của cơ đốc giáo (*L'Europe n'est pas Chrétienne*) Lời nói ấy tưởng cũng hữu lý lắm, vì nếu người Âu châu mà giữ được cái tinh thần Cơ đốc thì dầu có quên hết lòng thôn dạo, đâu có chỉ biết cái dục vọng ấy mà cứ mãi lo phát triển vật chất, mà hễ vật chất càng phát triển bao nhiêu thì lòng dục vọng lại càng thấy cao lên bấy nhiêu, loài người vẫn chưa thấy được thỏa thích chút nào hết. Do đó mà xã hội loài người vẫn thấy biết bao nhiêu nỗi bất bình chơ chưa thấy chút tự do bình đẳng gì hết.

Cái tinh trạng Cơ đốc giáo đã biến thiên như vậy mà bảo làm sao chính phục được văn hóa Á đông cho được ?

Cứ ý theo lời ông Gaston Luce nói thì trước khi muốn đem văn hóa Cơ đốc chính phục phương đông thì người Âu châu phải làm sao cho mình có tinh thần Cơ đốc trước đã.

Về mặt văn hóa, Âu - châu không thể thắng phục được Á châu, ấy là điều hiển nhiên không ai có thể chối cãi được

Bây giờ xin nói đến cơ sở của nền văn minh Âu châu.

Trên kia tôi đã nói nền văn minh Âu-châu là thứ văn-minh vật-chất, người Âu-châu họ chỉ lấy sức mạnh của máy móc làm trọng, nhưng máy móc có thể làm cho thế giới đại đồng, nhơn loại hình dung được không ?

Câu hỏi nầy làm cho các nhà học giả Thái tây hao giấy tốn mực không biết bao nhiêu, thật là một câu hỏi rất quan hệ, nếu giải quyết được câu hỏi ấy thì nhơn loại mới mong mỏi bước đến cái thời kỳ hòa bình được.

Hiện nay phần đông loài người trông thấy cái ảnh hưởng xấu của chủ nghĩa máy móc (machinisme) đem đến cho nhơn loại mà phải ghê sợ, nên chi họ mới yêu cầu ngưng cuộc phát triển về máy móc.

Người Âu châu đem máy móc mà đi chinh phục người Á đông nhưng đầu cho cuộc chinh phục ấy có kết quả đi nữa, nó cũng chỉ là cái kết quả tạm thời mà thôi, vì ở sau lưng những cái sự nghiệp đồ sộ vẻ vang của máy móc kia vẫn đương nấp nào là nỗi bất bình, nỗi đau khổ. vì những nỗi ấy mà cơ đồ chinh phục bằng máy móc tưởng cũng chưa thể gọi là vững cứng được.

Câu của nhà văn hào R. Tagore nói : « Người là người, máy móc là máy móc, — cả hai cái không bao giờ hiệp nhau được hết! »

« (L'homme est l'homme, la machine est la machine — et tous deux ne s'uniront jamais) Lời nói ấy đúng lắm, người Âu châu mà đem máy móc chinh phục Á châu thì không bao giờ hai bên Á Âu mà hiệp nhất và thỏa thuận với nhau được hết

Ông R.Tagore lại còn nói thêm rằng :

« Phải, thật rằng thuở trước người Đông phương hiệp với người Tây phương bằng một cuộc liên hiệp thảm trầm ở trên con đường tiến hóa của Đông phương. Cuộc liên hiệp như vậy mới có thể được, vì người Đông phương đem cái tinh thần khai hóa chớ không đem cái dục vọng để phá hoại những sợi giây liên lạc về tinh thần. »

Cái nguyên nhơn làm cho loài người bây giờ ai mong cho thế giới được đại đồng và bình đẳng mà muốn cho thế giới được như vậy thì chỉ chờ một ngày kia cái chủ nghĩa máy móc sẽ tan rã hoại hoại rồi người Đông phương mới đem cái văn minh tinh thần mà cải lương cái xã hội của cả loài người, đến ngày ấy mới có thể trông thấy được cái cảnh đại đồng và bình đẳng, nhưng cái ngày ấy có thể trông thấy được không ?

Câu hỏi nầy tôi xin để cho thời gian trả lời.

HOÀNG TÂM.

Câu chuyện năm xưa

Ba năm trước cũng ai ngoan cảnh,
Trôi thuyền chèo ngăm mảnh tràng trong.
Vàng gieo ngân nước giữa dòng,
Trò tay nàng chỉ non sông xin thề
Đồng chia cơi mối tình huê phủ-quí
Dầu con người cũng giữ một lòng
Ai hay gặp trận cuồn phong
Làm cho phân rẽ Bắc - Đông mỗi người
Trời buồi ấy tôi trời tỏ rạng
Soi cơn tràng người bạn thanh xuân.
Tô tình nàng đã bảo chứng
Biết đâu ta sẽ còn mừng sang năm
Gió đã cảnh ân-Thâm minh một
Sực nhớ lời nàng thốt chẳng sai
Cách nhau vẫn thế ba đài
Chiếc hồn thường đến in lòng tay cũng buồn
Hỏi nào cũng đêm hôm hòng gió
Đau dầu cây thủ lỏ được xem
Tưa lơn, bèn triền ngoài rèm
Không nàng ta trông chẳng thêm muốn chi?
Trông ban sửa tức thì nàng thấm
Bặt chuyện mi cũ giảm vết thương.
Rằng anh chờ quả lo lường
Dễ con nghĩ lúc đêm đường với đời.
Vật đi chút phí chơi mơ hão
Đồng làm tăng giá áo tối cam
Thân danh cần phải chực bèm
Tránh ra những cái nhơ nhem cửi nhà
Bàn đem bết tài trai thì hiểm
Nước non nhà là điều rất cần
Dược vậy mới thỏa lòng trông
Tết Xoan sẵm sẽ nghe vang cõi ngoài
Bởi thân thế sanh nhau trời nỗi
Nên dành cam chịu lỗi nỗi tình
Để chàm một lúc phiền lình
Trở về cố quán vòng hình người yêu,
Giương hồi tham it nhiều được biết
Song thân năng nhắc nhiệt quyết ép duyên.
Khiến nàng đeo nỗi thâm phiền.
Vì tình nàng phải về miền tha cang.
Ta muốn chết để cùng nàng gặp
Nhưng ngại-nàng sống được bù lời kia
Ngồi chong bóng đèn khuya ta viết
Viết ra dòng nhắc việc năm xưa
Gợi sầu rỉ rả hạt mưa
Người mỗ trí-kỷ có vừa lòng chăng ?

Văn-Du

Ông André Marie Tạo-kim-Hai

một nhà viết tiểu-thuyết Việt-Nam ta ở Pháp

Tiểu - thuyết bất cứ là trường - thiên hay đoản - thiên là một thứ sách rất quan hệ các văn gia thế-giới thường mượn tiểu thuyết mà truyền bá tư tưởng, chủ nghĩa của mình, hoặc mượn tiểu thuyết mà biểu thị tình thần phong hóa của nước mình. Vì biết như thế cho nên nhiều nhà văn sĩ đại tài mới đua nhau mà soạn tiểu thuyết, và có nhiều cuốn tiểu thuyết làm chấn-động văn-học-giới hoàn cầu

Nói đến sách tiểu thuyết tôi lại sực nhớ đến ông André Marie Tạo-kim-Lai ở pháp.

Độc giả ai có thường được tờ tạp chí « La vie » bên pháp gởi qua thì rất thường thấy tên « André - Marie Tạo Kim Lai » ký dưới một cái đoản thiên tiểu thuyết

Cái tiểu thuyết « Le Coq de mon fiancé », là cái tiểu thuyết đầu tiên của ông Tạo kim Lai để ở một cái tài tình rất lý thú thanh tao ở chốn thôn quê sáng giá viết bằng một lối văn giản dị mà khắc hoạ

Ông Tạo kim Hai còn viết nhiều cái đoản thiên tiểu thuyết khác như chuyện « Ma Lai » chuyện « La merle Safran » v v...

Trong chuyện Ma Lai, tác giả đem cái tình thần mãnh nhiệm cũ kỹ của nước nhà ở chốn thôn quê chất phác biểu ở trong cái văn chương mực thật là một cái tiểu thuyết có ý vị sâu xa thanh thú.

Ngòn bút của Tạo kim Lai chẳng những để nuôi sống cho ông ở một châu-thành lớn bên kia Địa trung Hải, mà còn để cổ động cho cái tinh thần quốc gia của dân tộc Việt-Nam ta đương bị bao nhiêu sự vật ngoại hóa đô sộ của nền văn minh vật chất Âu châu khuất lấp tưởng ai có chút tâm-tư với quốc gia phải tưởng đến ông Tạo-kim-Lai ở Pháp.

Những tác-giả có sách mới bị đốt bên Đức

Ở thành-phố Berlin, có nhiều thư viện của nhà nước, mà gần đây chánh-phủ lập một cái sở những cuốn sách phải bị trục xuất ra khỏi các thư viện và bị đem đốt tại nơi ngã ba đường cái trước muôn mắt công chúng.

Những thứ sách bị đốt đây của ai? Chính là những tác phẩm của những nhà văn sĩ như qui ông Henri Barbousse, max Bod llya Ehrenbourg, Léon Feuch Wanger. Jaroslav Haaer (tác giả cuốn «Brave soldat Schveïr» Walter Hasenclever Egon Erwin Kireh. Heinrch Mann Ramarque Ludwig Kemr. arthur schnitgler, Ernst»

Và những sách của các nhà xã hội học như qui ông: Mar adler, A. Bebel tác-giả cuốn « La femme et, le socialisme» E. Berstein, Kautsky Lassalle, Lénine, max, Liebknecht .

Và của các nhà sử-học như qui ông: Otto « tác giả cuốn « La révolution autrichienne », Karl Tchuppik « Luden dorlf » v..., v...

Việc đốt sách nầy đây là do anh chàng Hitler mà ra chớ ai.

Sách mới

Ông bạn Trương-đường Tử ở Cholon mới gởi tặng chúng tôi quyển *tinh thần khoa-học* » là cuốn sách dạy những phương-pháp để tu-dưỡng.

Cuốn « tinh thần khoa-học » là một cuốn sách cho thanh không. Ai muốn thỉnh hãy gởi thơ đến tác-giả ở *tinh-thần học-viện* tại Phú-Lâm (14e quartier) Cholon mà thỉnh.

■■

TẢN CUNG OÁN

Ông Phác-trọng-Ngọc mới xuất bản tại Huế quyển *tản cung oán* (giải-nghĩa và phê-bình).

Tản cung oán là một bài văn kiệt-tác có thể sánh với chinh-phụ-ngâm. cungoán và truyện kiều được, mấy cuốn sau nầy thì đã xuất bản nhiều và đã có các nhà giảng giải duy có bài *tản cung oán* thì chưa ai in thành hẳn và giảng giải phê bình.

Nay ông Phác trang Ngọc xuất bản bài *tản cung oán* là để bổ khuyết chỗ đó.

Sách in khổ giấy nhỏ dày 18 trương giá bán mỗi cuốn 0$10.

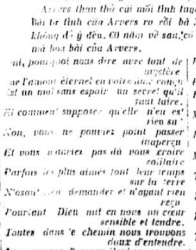

Thứ dịch thơ tây

Cách hai tuần trước Phụ-trương văn chương nầy có đăng bài thơ tình của Arvers.

Bà đích-đáng đây tức là bài hòa lại bài thơ đó mà trên đây...

Arvers than thở cái nỗi tình tuyệt vọng của mình đối với bà Nodier. Bà tự tình cùng Arvers ra rồi bà Nodier vẫn có xem nhưng lại làm lơ không để ý đến. Có nào về sau, có người tình nghịch thế lôi bà Nodier mà hoạ bài của Arvers.

Mais, pour qui nous dire avec tant de mystère
Le secret douloureux qui pèse sur mes jours?
Pour qu'un mot, quand nous dire avec tant de mystère
Le secret douloureux qui pèse sur mes jours?
Pour qu'un mot, quand nous aurons fermé notre paupière
Fasse tressaillir d'aise un cœur inconnu?
Parfois, je crois entendre un mot s'envoler vers moi
Comme un écho lointain de mon propre moi-même
Pourquoi? Dieu sait en nous en créant
Toutes ainsi le chemin nous trouvons
Le murmure d'amour élevé sur nos pas.
Celle qui veut rester à son destin fidèle
S'est bien vite entourée d'un glacial remparts
Elle avait bien compris... mais ne le disait pas.

Ai than thở khôi tình u uất.
Đến thiên thu vẫn luống phụ phàng
Lòng của ta có hề như một
Trong đường tình khoan nhặt bao
Nên chạm động tiếng xầm-xì
Đoạn trình tiết liệt quản gì với thân
Cảm chăng nặng chữ ái ân
Ngậm câu sơ ngộ lận ngần... làm lơ.

TỈNH-ĐỆ sưu-tầm

Nhàn-đàm

Nghề làm phóng-sự

Ở các nước văn-minh bên thái-tây báo chí rất thạnh hành. mà tờ báo nào được thạnh hành nhiều hơn hết là nhờ có nhà phóng-sự tài giỏi ; bởi thế cho nên nhà phóng-sự ở các nước bên Âu-mỹ ăn lương cao lắm.

Nhà phóng-sự chẳng những chỉ có tài học lực mà cần phải có chí mạo hiểm biết dùng những phương pháp riêng để khám phá cho được những việc lối lầm hầu đem phô bầy lên báo cho mọi người thấu vậy.

Các nhà phóng-sự của mấy tờ báo lớn bên Pháp, bên Anh họ chẳng những chỉ ở quanh quẩn trong nước, mà họ còn đi đến nước nầy nước nọ để điều tra, phỏng sự về các vấn-đề quan hệ đến chánh-trị, kinh-tế của thế-giới nữa.

Xem như về cuộc Nhựt Hoa chiến-tranh, một tờ nhựt báo rất lớn bên Pháp có gởi nhà nữ-phóng sự Andrée Viollis đi điều tra, những bài điều-tra A. Violis viết gởi đăng trong tờ báo ấy rất có giá trị, được thế giới hoan nghinh không biết bao nhiêu.

Cái nghề làm phóng-sự ở nước ngoài có giá trị và quan-hệ như thế ấy, còn cái nghề phóng sự ở nước mình thật còn thua xút bơn của nước người các xa nhau một trời một vực.

Thêm chi một ông bạn đồng nghiệp, chúng tôi đã học bên Pháp mới về đây, đương ra làm chủ bút cho tờ tuần báo, mà trong cũng ông ấy đã học được cái nghề phóng sự ở các nước Pháp đề về mở mang cho báo giới nước mình nữa hay đâu ông bạn cũng tôi mới làm phóng sự mà chẳng làm theo cuộc phóng sự, điều-tra nào nên hồn hết.

Xem như mới rồi đây ông bạn chúng tôi mở cuộc điều tra phong trào tân giáo ở Nam kỳ ai có đọc mấy bài điều-tra của ông thì chỉ cho khỏi thương, khỏi tiết cái ngòn bút tài năng (vô cùng).

Một cuộc điều-tra mà chỉ đi đến hỏi qua loa đôi ba người rồi về viết bài kỹ thuật, — kỹ thuật không thấu suốt mà viết bài kết luận ! Ôi ! Đáng buồn không ?

Một cái phong-trào văn - động tôn giáo rất lớn lao như thế lấy có quan hệ đến phương diện tinh tế, xã hội, chánh-trị, văn-hóa, mà lý mà chẳng đáy mà cũng hỏi ăn đi hỏi với ba người rải lấy mấy câu trả lời của người ta làm chuẩn đích để kết luận phê-bình viên-tra bốc lên như vậy mà cũng dám gọi là một cuộc điều tra

Hay là tờ báo ấy có cái dụng tâm gì đây chăng ?

Thôi, Từ Chương tôi nghỉ làm.

Một bữa no, Từ Chương tôi có đến cửa chuyện điều-tra của tờ báo đó đọc ra làm để mà nói chuyện với người bạn thì người bạn của Từ-Chương mỉm cười bảo lấy có điều tra cái mốc xì gì đâu, chỉ muốn lợi dụng đó mà t.... Lợi dụng ai ? Từ Chương không hiểu

Từ-Chương

THỜI THẾ CÓ ẢNH-HƯỞNG ĐẾN QUỐC-VĂN THẾ NÀO ?

Văn chương tùy chẳng phải như một lưỡi gươm, một khẩu súng, nhưng cái ảnh - hưởng của nó đối với thời-thế không phải là nhỏ, điều đó ai cũng công-nhận, nhưt là những người nào đã am-hiểu văn-học-sử nước Pháp. Trái lại, thời thế đối với văn-chương, cũng không phải là không có ảnh-hưởng : tức như hiện tình của quốc-văn, tôi cho nó là do thời-thế đã gây nên vậy. Cái hiện tình của quốc văn thế nào, bữa nay tôi muốn cùng độc-giả yêu quí của tờ Phụ trương nầy bàn bạc về vấn-đề ấy, cốt để tìm cho thấy những chỗ khuyết điểm và nhất là cái duyên do nó đã gây nên những chỗ khuyết điểm ấy trong nền quốc-văn, rồi sau ta sẽ cùng tìm phương bổ cứu

Lớp-cước từ đời Đông Dương, ta vẫn có ngòn - ngữ riêng để diễu đạt tư - tưởng, vậy mà đem ngòn ngữ ấy, diễu luyện cho thành bài thơ, văn phú-cho thành văn-chương, thì thâu 3 : Đó thực, đã là một sự cực kỳ chậm trễ trong nền văn học lắm rồi ! Rồi từ ông Hàn Thuyên đến nay, qua một thời-gian dài dằng, đặc, ngó vào làng quốc-văn, những tay cự phách, chẳng được bao nhiêu, mà trong văn khô, thì trót 5, 3 cuốn có giá trị như Kim-vân-Kiều, Tảncung Oán, Chinh-Phụ-Ngâm ra, thì thực chẳng còn mấy cuốn gọi là có về khả quan !

Rồi đến ngày nay.

Ngày nay, số người viết được quốc-văn nhiều hơn ngày xưa cho nên, những sách viết bằng quốc văn sản xuất ra đời thực đề nhiều gấp trăm gấp ngàn lần 3 ; chục năm về trước. Nhưng nếu đứng hiểu nghĩa chữ « văn sĩ » một cách hẹp hòi thì tôi không giám tự phụ mà nói rằng : « hiện thời ta đã có nhiều tay văn sĩ xứng đáng » vậ, nếu phê bình không thiên vị, thì những tác phẩm hiện thời phần nhiều chỉ là những truyện phong tình nhảm nhí, những thi ca ai oán, thảm sầu !

Ấy, cũng chỉ vì thấy cái hiện tượng ấy, cho nên có người đã nói : « Quốc văn ta hiện thời thực sút cái tiến nhơn nhiều ấy... Họ nói thế, vì họ hiểu rằng văn chương qui ở phẩm, chớ không qui ở lượng, tác phẩm thời tuy nhiều, nhưng cảm xúc sâu, ám-ảnh nhơn văn của cụ Tiên Điền thì kiếm đâu ra, mà cái lối văn cung-cết, trôi chảy của cháu Thanh hồ Trần thị đào dâu cho thấy ? Bèn nữ giới, hàng ngày trên văn-đàn, các cô tuy có thi nhau phun châu nhả ngọc, nhưng nào ai đã giám sánh tài cùng bà huyện Thanh Quan, nào ai đã có được cái lối văn giản-dị tài-tình của gái hồ Hồ ?

Lấy những cái hiện tình ấy mà xét, ta, sau khi đã công-nhận rằng quốc văn phát - triển một cách quá ư chậm-trễ, ta phải tìm xem cái cớ chậm-trễ, kém-sút ấy bởi từ đâu ?

Đợt-phẩm một nước nào, đã có văn-chương, thì cũng với thời-gian cùng tiến, văn - chương của nước ấy tất phải trải qua những thời kỳ cải cách để trở nên hoàn-bị sung-thiêm. Xem qua văn-học-sử nước Pháp, ta tất nhận thấy sự cải-cách ấy rất rõ ràng ; từ chủ-nghĩa điển-cổ sang chủ-nghĩa lãng-mạn, lại từ chủ-nghĩa lãng-mạn sang chủ nghĩa tự - nhiên, văn chương nước Pháp đã làm triệu chứng cho ta thấy rằng ngày một thay đổi, ngày một thêm tốt đẹp, để từng đoạt được địa vị của nhơn dân. Còn văn của ta ? Đã chịu kiếp sanh sau đẻ muộn, rồi lại vì lẽ gì, cứ trơ trơ, trịch trịch-ở mãi một lối hủ phôi thai, không thể thay hình đổi dạng một cách mau chóng như văn nước người. Muốn trả lời vấn tắt, tôi xin nói rằng : « Ngày trước cũng như ngày nay, sở dĩ quốc văn có cái hiện tượng dậm buồn ấy, chỉ tại ta không có phương pháp để luyện tập, khảo cứu quốc văn ».

Mà lấy gì tại đâu ta có thể buộc cho cái nhơn được không? Tôi xin giải rằng không, vì dân ta vốn giàu tinh thần học, bàn biết lắm kia mà. Vậy thì ai là thủ phạm ? Tôi chỉ có buộc tội cho thời thế mà thôi.

Ngó về trước, trông ở hiện tại, rồi không khỏi lo cho tương lai lo rằng nền ta không mau tìm phương thế làm cho văn chương ta được ở trong hàn không khí « để thở » một chút, thì đã trăm ngàn năm nữa, nó vẫn phải ở trong thời kỳ « phôi thai » !

Tại sao tôi dám nói rằng ta không có phương pháp để luyện tập khảo cứu quốc văn ? Mà, cái lỗi ấy, sao tôi lại buộc cho thời thế ?

Trước ta hãy tìm xem vì sao nền nhân ta nhiều người học thức uyên bác mà không mấy cụ viết nên những tác phẩm có giá trị bằng quốc văn ? Thì chịu khó thu văn hóa của tàu, học tập bằng chữ Hán, thì cứ lẳng chữ Hán thơ từ, giấy mọ loán dùng chữ Hán, ở cái thời thế ấy, nếu muốn trở nên người có trí thức tột phẩm đời bấy giờ, nếu muốn được sánh vai cùng người thì bắt buộc phải học sáp chữ Hán nào ai đủ thì giờ mà nghiên cứu đến thứ « Nôm na là cha mách qué » ? Thảng hoặc có một hai người nào khi xôi kinh nấu sử đã chán chường rồi, nhân khi nhàn rỗi, cao hứng theo điệu lưỡ của Tản Lăn cho nôm na bắt kể cả, cốt để ngâm chơi để cho những người « đều nghĩa là những người không biết chữ Hán để nhớ để hiểu. Trong một trăm người thông hiểu chữ Hán, chỉ có năm ba người làm được văn «nôm,» mà những bài văn ấy, viết nên được là do sự ngẫu-nhiên, do cái khiếu thông riêng của một số ít người, chớ đâu phải do sự luyện tập có phương pháp, do sự khảo cứu được chuyên nhứt mà nên ? Vì thế cho nên tiến nhân ta không lưu lại cho ta được bao nhiêu tác phẩm bằng quốc văn. Ta không

Coi qua bên kia,

— ÁI-TÌNH —
TIỂU-THUYẾT

HOA THẢI HƯƠNG THỪA

(TIẾP THEO)

—:— CỦA —:—
PHƯỚC-XUÂN

Hôm tiễn nhà Cẩm-Vân ngỏ ra bờ Trúc Bạch, Cẩm-Vân bày sẵn tiệc mọn nên với mấy người bạn cùng uống rượu thưởng sen.

Viên-Nghị chẩm rãi đi sau, giỏ miệng vào tai Bích-Lan, phẩm bình mỗi nhơn vật :

= « Anh đeo kiến trắng tên thầy thuốc Vương, nhưng bởi anh cận thị, làng chơi họ gọi bôn là ông đốc « Lý seng bao »

«... Anh đó ưa nhơn luật, học tây về, nhơn tình với cái áo hưởng kia : chị Sinh hàng Giấy.

«...Đánh cây đờn nguyệt là chị Cúc Thái hà.»

« Ca bản nam ai là chị Chung Thỉnh-Bức...»

= « Còn thằng cha nào trán vồ bụng phệ, áo quần dơ dáy, mà hồi nãy nó đưa tray trúa với Cẩm-Vân, đó anh ?

— « Khéo gã ngộ ! Va là ông trời con chủ nãy em không biết ư ? »

— « Tôi vẫn gặp hoài, song chẳng rõ danh tánh. »

— « Nhà quê thết chi ? Ở Bắc-kỳ từ đứa con nít cũng thuộc tên va. »

— « Bá-hộ Con ! phải không ? »

= « Chính dấy ! »

= « Sao trước mặt Cẩm-Vân, thái độ va coi lã lơi bất nhã lắm vậy ? »

= « Cái, cũng không lạ gì,...»

= «...Hà !...»

— « Chủ mấy chẳm nghe thiệt. Có «Kiều» của Bích-Lan à, chẳng thời làm «mèo ruột» của va. Em hiểu chưa ! »

Bích-Lan dường bị một vả đau ; tối tăm...xũng. vũng. Biểu thuốc đương hút dở, rớt hồi nào không hay :

— « Ủy ! . Chuyện khó nỗi tin ; thiên hạ đã đồn rùm, chớ ai dám để ăn tử. »

= «Ối ! thứ thiên hạ đồn, mà.»

Dải theo bàn tiệc, chữ khách phận ngồi tứ, chuyện trò rân. Tân ghế xanh ngoài xa, Viên-nghị với Bích-Lan ngồi lẳng lặng.

Cẩm Vân bãi buổi đòn đã ; chị Chung, chị Cúc đi mời rượu từng người.

Tâm con mắt Bích Lan – nhiều cần câu rẻ – sẻ phỏng từ đã hô. Còn qua Cẩm Vân, rồi Cẩm-Vân phăng về Bá hộ «Còn. Làm vậy ngót chục lần. Chàng bèu mới nói quê quyết :

— « Chuyện rất phi lý, khó nỗi tin. Người gì đen đúa xấu xa »

—« ... Mà đồng bạc nó trắng. : á hộ Còn bốc-rời rộng rải, trăm ngàn đỗ một trận cười như khoái. Nói đỡ trang sức va tăng năng, bán hết gia tài sự sản em chưa đủ sắm ».

= « Thôi, về anh.»

= « Hử !.. Đi không hả lại trỡ về không

Cái nợ trần hoàn phải tính xong...

« Thũng thẳng, chớ. Tôi cần nói chuyện riêng với Cẩm-Vân. Về thì một ngày một về, em đừng làm bộ quỉ thần cho họ quở. Và tôi hứa sẽ chừa giùm em được ; muốn khỏi bịnh, phải tin thầy ».

Rượu rót đã ba tuần ; Bích Lan uống đăng hơn mặt xanh Mặt chàng thêm tái lét, tái lét !

Đầu kia, họ nói cười rỗn rãng. khiến ai cũng vạn tai. Anh nghị « Cao-su » đương nổi theo câu chuyện :

— « Tôi, thì tôi thậm ghét mấy chị giả ỏ đao đức nhiều. Hạng ha lưu. Hy biết gì là « tình », lại thêm bọ lợi lẻ cúc cần, đi đứng thì kiểu. Là chưa kể tới cách ăn bận họ...Ái ! về quần áo họ, tôi đã có chút kinh nghiệm lắc tôi còn làm thơ toán dưới Hải-phòng ».

Viên-Nghị buột mồm :

— « Vậy thì cũng chưa bao lâu ».

— «Phải, mới năm ngoái đây»

— « Bậu, chuyện ấy thế nào », Bá hộ Còn hỏi.

« Thì vị làm ! Paõ tôi ở gần dây nhà tây, sáng nào cũng vái con bán hoa rao trước ngõ. Mười đêm đã chục, tôi để ý một cô đẹp cây, đẹp như chị Chung. Mà là cái đẹp tự nhiên, không cao gọt phấn sáp. Thấy rồi thương, thương rồi muốn, tôi đeo đuổi trong hai tháng nỗ mới thuận tình. Thật, cũng nhờ tôi xài sang nên nó kiến tài ám nhân. Một đêm, nó lén đến nhà tôi... Nữ đáo nam phòng...

« Tôi vội mở khảy cài, lối tấm vải yếm nâu, thiệt hỏi hám, bẩn thỉu. Trời ôi ! người đàn bà là một cảnh hoa, cần có sắc mà cũng cần có hương nữa. Chỉ hữu sắc vô hương, thời thà đừng hái làm chi.

...« Tôi khép áo lại cho, để hai hàng bạc vào tay cô ta mà tống tiễn. Nó xỏ cửa bước ra – vun tròn đa dít – tôi nghe tiếng hai đồng bạc liện xuống thềm và hơi thức thích của con người vô duyên ».

Bích-Lan tức giùm cô bán hoa, nhiếc dại :

— « Đồ đểu giã »...,

Chị Chung đánh trống lấp :

— « Ấy ! chúng tôi sở dĩ hơn các bà các cô thiệt thà lam lụ, chỉ bởi chúng tôi biết cách rù quến người đàn ông. Khéo tiếp đãi, khéo chiều chuộng người đàn ông là cái nghề riêng của chị em hùng tôi, đố ai ăn đứt được. Tánh tình dịu dàng ôn thích gì hay cảm xúc tâm trí họ, chớ không cứ vì sự ăn nằm chăn chiếu mà họ quí mình đâu. Áo quần cho nhã, vòng chuỗi cho xinh, nước hoa lạ, lời nói hay, đều là thứ bùa chú để thâu phục họ. Bao giờ các cô thiệt hành nhỏ mấy phép đó, thì chi em chúng tôi đành dẹp đàn đẹp phách, nhường ngôi trẫm chồng cho liền. »

« Nếu đã dùng đến thủ đoạn « ấy, thì còn thiệt thà làm lu « với ai ?» Viên-Nghị hỏi gặn.

Cẩm-Vân đỡ lời :

— « Sao lại không ? Một người vợ muốn được lòng chồng mà phải mưu mẹ với chồng, tôi nghĩ không được tuyệt khôn, tế gia nội trợ, chớ. Vã, cái nết đánh chết «cái đẹp», có cần gì phải sắm sửa lòa lẹt mới lịch sự đâu ! Lịch sự cũng bậy ba dường ; tôi chưa thấy cảnh gia đình nào đặng đầm ấm thuận hòa mà không nhờ có người vợ thanh bai yểu điệu. Vì theo tôi, tôi cho thanh bai yểu điệu là lịch sự đấy.

« Một thương tóc bỏ đuôi gà
« Hai thương ăn nói mặn mà có duyên

« Ba thương má núng đồng tiền
« Bốn thương răng lánh hai huyền kém thua
« Năm thương có yếm đeo bùa
« Sáu thương nón cụ quai tua diệu dàng. »

« Coi đó. Một cái đuôi gà, một cái quai nón, sao cho vén khéo diệu dàng cũng đủ mê người đơn ông.»

Ông tấn sĩ luật cãi :

— « Qui nương nói phải đó chút ; ngặt một có con gái nhỏ vụ qui hãy còn ngờ ngàng e lệ, thì làm sao mà rành cách niềm nở ông chồng ?»

— « Có khó gì !

« Ông tưởng đi làm vợ cũng như đi làm việc, lúc về nhà chồng phải «tập sự» trước đã rồi mới lên «thiệt thọ», sao ? Không phải vậy đâu !

« Cái tôi quyền luyến khách mày râu, là một « bẩn năng » đời bà nào cũng có sẵn. Mà nếu không dùng tài ấy, thì tự trời sanh chị em tôi ra chẳng cũng vô nghĩa lắm chi ? »

— Đành vậy ! Nhưng tôi thiết nghĩ cái «bẩn năng» qui nương vừa nói, phải nên thừa lúc còn con gái mà trau dồi nhắc nhở thêm vì hễ ai giỏi quyện luyến chồng, hễ ai giỏi cầm cong chồng thì nhà ấy tránh khỏi ghen tương xảo xào.

« Nên dạy con gái mà cứ mắng thêu thì và may, nấu cơm kho cá, theo chương trình cũ rích đó có một khuyết điểm rất quan hệ cho số phận người đờn bà.

« Tôi thường nghe nhiều anh chồng lêu lổng sa đề cũng chỉ tại mấy bà vợ chồng khéo tương tiu âu êm ho vậy.

Chị Sen hỏi mắc :

— « Đờn ông đã có vợ, sao họ còn đi chơi bời, kìa ?

« Còn chi em chúng tôi thì họ bắt phải làm gái cho trình làm vợ cho tiết, « trăm năm trăm nỗi may rủi cũng một chồng ». hè ?

« Thiếu đâu bọ nhẹt ro cắn tủ vậy mà chúng chưa vứt ý họ.»

Bá hộ Còn hỏi :

— « Khéo vu oan cho chúng tôi.

« Chỉ đành để xuống thuyết cùng an chữ bá sự trong bụng.

« Thèo vào anh đọc [illegible] thì chỉ nghĩa độc thân ».

CÒN NỮA

CHỦ-NGHĨA LÃNG-MẠNG

(Tiếp theo)

Cách hai tuần trước, cũng nơi chỗ, tôi đã nói về bồn tuồng Hernani *vừa sắp đem lên sân khấu đến thì đã bị bầy ông ở Hàn-lâm-viện đệ đơn lên nhà vua mà xin cấm.*

Nhà vua lúc bấy giờ là Charles X. *bắt bình về cách cử chỉ của viện Hàn-lâm giận nói : « Vả văn học tôi chỉ còn có chỗ ở dưới đất mà thôi.»*

Không thể vận động với nhà vua được, cái giận đó lại càng tăng lên và xây qua bên tụ Kiem duyệt yêu cầu với tụ nầy xóa bỏ vở tuồng Hernani *đi. Tụ nầy trước kia đối với Hugo cũng không hòa hảo gì, nhưng nay lại không xóa bỏn tuồng* Hernani *là vì họ nói là một vở tuồng không có sự thật, thêu dệt những điều quá trớn nên để phần phải xử lại cho khán giả hay hơn. Trong tờ phúc-bẩm họ gởi lên nhà vua có nói một câu nầy : «Thầy kệ, tôi hơn là để cho khán giả biết coi ốc con người lắm đường lạc nẻo là đường nào . »*

Đó là về phía kiểm-duyệt. Còn về bên người đóng vai tuồng trong vở hát lại có chuyện lôi thôi nữa. Một cô đào hát tên Mars *đóng vai* Dona Sol *không khứng làm trò chung với* Firmin *người đóng vai* Hernani. *Sau một chập thuyết cũng lâu cô* Mars *mới chịu nhận lời. Khi nầy vừa xong thì đến phiên bọn coi nhịp không chịu nhận chức đó. Hugo nổi dóa bỏ bọn nầy thì có hai người trong bọn thanh niên lãng mạn là* Tousignots *và* Jeune France *bằng lòng thay thế chức đó.*

Hugo cho mỗi người một miếng giấy vuông để làm thông hành. Trong tấm giấy đó có in một con dấu lạ lùng và nơi góc có để chữ Y-pho *nhỏ* Hierro *nghĩa là đu fer (sắt). Hiện đó hàm cái nghĩa trong lúc chiến đấu phải thật tinh, trung thành và đến dĩ nhu lưỡi gươm vậy.*

Một giờ chiều ngày 28 tháng hai năm 1830 con đường Richelieu trước rạp hát thấy có một đám người la kỳ, đầu râu bờm xờm, mặc y-phục khác hơn ai nấy hết. Họ đội nón, họ mặc y-phục đủ cả các a nước. Ai nấy mới xem qua cũng phải ngạc nhiên. Ông Théophile. Gauthier lại làm cho người người phải chú-ý là bởi ông mặc cái áo sơ-mi màu đỏ như máu, quần thì màn là cây mà có chạy sọc đen, đầu tóc bờ rối, và thả phết dài gần bàn đít.

Cửa rạp hát chưa mở, ngoài đường người ta đứng chật làm xe cộ đi không được.

Phái cổ điển lấy làm cảm tức cho bọn nầy họ sẽ vào choán chỗ khi xưa của họ. Thời thì họ quở đủ thứ dưới đất, nào rất rẻn nhơ bẩn, nào tội đồ họ nằm vào nẫy ông lãng-mạn nhơ nước bắc. Ông H. de Balzac *trong trận nầy bị một cuốn bập cái trúng đầu. Cửa rạp ba giờ mới mở, mở rồi đóng lại. Bọn lãng mạn được ở trong nẫy lo tổ chức.*

Bấy giờ tôi mới hát mà họ lại sớm quá thì phải làm sao cho qua thì giờ. Họ xúm nhau hát rồi nói chuyện, nói chuyện rồi hát, một rồi nghỉ, nghỉ rồi lại la ăn. Họ đem theo nào lạp xưởng bánh mì, nào là giò heo, món ăn nẫu với ốc thú vật v.v.

Chỉ còn có một việc ăn nữa là đến giờ hát nên họ dây dưa chơi. Đến đó tới giờ hát mà họ không hay, đợi khi khán giả ở cửa vào mà họ còn đương «nhựa».

Bước vào thấy cái cảnh rất tự-nhiên như vậy khán giả sững sờ tưởng mình nằm trong cõi mộng. Mùi tỏi và đồ ăn xông lên sực nức làm ai nấy khó chịu. Mấy ông cỏ điển « biết đời » đứng lên xua toan cật vấn tức tâm mắn hà: vén lên.

Màn hát nào vừa dứt thì ở dưới khán giả có cuộc lộn xộn lớn, nào là thoi đấm với nhau, kẻ thì đám bạn ngồi rầm rầm, tiếng « xiếp-lẹ » tiếng hò hét nghe điếc tai nhức óc.

Nhà văn-sĩ Gauthier mấy chục năm sau có thuật lại cuộc hát nầy tỏ như vầy : « Thiệt là khó mà tả ra cho được hết những việc đã xảy ra trong đám khán giả vỡ tuồng Hernani. *Họ chia ra hai phái, hai đội binh, thù hằn nhau, ganh ghét nhau. Nhiều câu văn ở trên sân khấu vừa thốt ra thì ở dưới có người bình phẩm, cổ lấy rầm. Tiếng ó hét, tiếng vỗ tay nghe xốn óc. Mặc người lãnh tụ phái nầy phất ke xung đột chuồi bọt nhau, quang cảnh giống như lúc bốn tuồng* Le Cid *của* Corneille *ra đời vậy.*

Khổng-Tuyên

Một quyển tiểu thuyết của Otto wirez

Một nhà hóa-học đã phát minh, ra thứ hơi độc trong trận Âu-châu hiện nay dương đau não, nên chi bao nhiêu khuynh hướng và ý chí của ông ta đều thay đổi khác bẩn hết.

Nhà hóa học ấy chẳng khác gì trước kia mê muội lắm lạc mà bây giờ được tự giác trở nên sáng suốt nên đem cái khuynh hướng của mình về những chỗ cao siêu hơn.

Sự tích vừa thuật trên đây là cái nghĩa của tiên quốn tiểu thuyết của nhà văn-sĩ Otto Wirez mới xuất bản gần đây.

Nguyên-văn nhan đề qu'en tiểu thuyết ấy là Prophet Muller-Zwo.

Trong sách ấy tác giả nói rằng, sau một cuộc khủng hoảng về thần trí, ông Muller Zwo đối với thời cuộc đều có ý kiến mới mẻ và khác hẳn hơn trước hết.

Thật là một cuộn tiểu thuyết rất quan hệ với thời thế. Cứ theo tự tưởng của tác giả đã phô diễn trong cuốn tiểu thuyết ấy thì nếu muốn thế giới cho được hòa bình chỉ phải có đào tuyện trở lại cái tâm lý hiện thời và cải lương lại tất cả những quan niệm của loài người đương tiến tới và đương đi lạc nẻo.

Người đóng vai tuồng trong quyển tiểu-thuyết ấy không phải là người đã học thuộc bài học chiến tranh mới thôi ra những lời trên thao thống trách về họa chiến-tranh một cách lâm-ly thảm thiết.

Dầu ở nước nào đi nữa, hiện nay cũng vẫn có những, nhà văn sĩ yêu chuộng cuộc hòa bình và đem ngòn bút truyền thần mà gieo lần lần những tư tưởng hòa bình trong lâm não loài người. Thế giới sau đây mà đi đến cái hòa bình cũng vẫn ở một phần nhờ ở các nhà văn sĩ ý chớ không phải không đâu.

Nỗi buồn

Hoa nguyện nhân bài của Nguyễn thị Tạo- Ba nữ-sĩ đăng trong P.T.V.C. *số 60)*

Vài chỉ khó dứng với khôn ngồi!
Bỗ thật lòng ai khác dạ tôi
Tấm mặt từng phen không trách đặt,
Tấm gan lắm lúc chẳng than trời.
Phong trần vậy trả còn nhiều nợ,
Sương tuyết xông pha đến cả đời.
Ly vậy tỏ đây chưa thấm mấy,
Tưởng ai than đó lấy làm chơi.

Lương tử mạnh

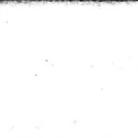

Cùng Phan-như-Liên tiên-sanh

I

Ngồi buồn sực nhớ bạn Thanh-long
Cắt bút ngâm chơi dặn lại lòng
Gặp-gỡ trước kia cười chó giận
Hẹn hò sau nữa nhắc đừng trông
Tuy không trẫu nước không cơm rượu
Mà có chơn thành có thủy chung
Thôi cũng một lần, ba vạn sáu
Đào nguyên lạc lối cứu trần cùng

II

Trần cùng lộn xộn cuộc phù sanh
Lánh gót, tiên gia, mấy bạn mình ?
Thạch đồng bốn mùa chung tuế nguyệt
Cầm đường hai buổi hẹn công khanh
Duyên cùng thi tửu duyên kim cổ
Nợ với giang hồ nợ tuấn anh
Một thú non bồng riêng một cảnh,
Trần ai ai trọng lại ai khinh ?

T. N. D.

Tạ sầu

(Điệu Phá Từ Trần)

Là nung lửa vàng xanh mới,
Núi đội mây bạc trắng đầu,
Ngọc thỏ đem thêu,
Xe tà ngày lụng.
Bàn khuân tôn sự một hầu
Có sức tao hoài khen chị Tạo,
Không mỏi cầu mài chanh ông cậu
Thu tâm nên một chữ sầu.

Trí Chân

Một quyển sách nhỏ hơn hết

Mới đây trong tờ báo bên Y có đem chuyện một quyển sách nhỏ hơn hết ra nói. Quyển sách ấy bề dài được 17 millimètres, Còn bề ngang 12 millimètres không lớn bằng một con cò gần thợ.

Quyển sách ấy nhan đề là «Lettre de Galilée à Madame Christine de Lorraine ».

Mỗi trương sách bằng giấy rất mỏng có chín hàng chữ và mỗi hàng mười chữ. Trọn quyển sách được 207 trương.

Cứ do theo cái nguyên-văn trong sách thì phải in đến 20 trương giấy thường.

Cái ngoại-dung quyển sách ấy tử cái bìa cho đến cách đóng đều có vẻ mỹ thuật và nhiều công phu lắm.

Hiện nay quyển sách ấy để tại nhà bán sách ở Turin, ai muốn xem đến xem nhưng không được rờ tay đến, ấy là một vật qui của nhà ấn-quán điển không ra bến. Thật tây chịu hao tốn thì giờ và tiền bạc để làm ra một quyển sách rất nhỏ kia không dùng được việc gì hết.

Hy-vọng đi tu

(Hoa thơ của Mlle Nguyễn-thương-Thanh trong P.T.V.C. *số 59 ngày 29-5-33)*

Ai vui ai khổ, mặc ai sang
Đứng giữa trần ai vẫn dạo màng.
Gương-tỏa đinh chung lòng chẳng đổi
Phòng hoa danh lợi dạ đâu màng.
Tu hành mua phải xa lơ thảo
Giữ phật đừng mong tới Niết-Bàn
Bằng bạo nước đi đi chẳ lối.
Mù mờ chi đó mộng Tây Phương!

Phi-Tinh

Tri-thủ (Nhẽn-Nhèn)

Những loài nhẽn - nhẽn cũng sanh
Tư tập dung thân đủ trí khôn
Bên sợ tre lồng phận võ-trụ
Giang đài, chỉ ruột đỉnh Côn-khôn
Tôn ten lưới mắnh ngăn sương tuyết
Những nhành mảnh thưa đón võ-phong
Dưới cỏ trên cây đều ở khắp
Chẳng chừa Vinh, Phủ chốn nhà quan

Huỳnh văn-Doan

Nhắn bạn phương trời

I

Non nước nghìn trùng cuộc bể-dâu
Nhớ ai bạn cũ ruột như bào
Chia đôi Ái Phố, Quyên đề thắm
Lẻ một trời Liêu, Nhạn gieo sầu
Mộng - điệp chập - chờng, trơ gối phụng
Hồn-mai dờ-dật suốt canh thâu
Song - huỳnh nẫn-ná trăng chênh bóng
Tịnh bế người xưa hỏi, ở đâu ?

II

Ở đâu nhắc lại một đôi lời
Cho thấu nguồn cơn rỏ khúc nôi
Chỉ để Uyên-Ương xa gốc bể
Đành đem Lan-Bồi rẽ phương trời
Sương-hoàn chôi Liễu đôi hàng lụy
Tuyết đượm cành thung, mấy giọt rơi
Trí-kỷ gương lành xin bẻ nửa
Chia làm đôi mảnh chiếu đôi nơi

III

Chiếu đôi nơi cho tạn mặt mày
Gìn vàng giữ ngọc đó cùng đây
Kiến-trình ấy bạn ghi lòng ấy
Thủ-nghĩa nầy tôi tạc dạ nầy
Biển-hẹn mà lương, tâm chi đổi
Non-bồ dầu lỡ, trí không khuây
Quả quan trường - hận hơi vắng vẻ
Lần khúc-Viên quân mạch thảm dây.

Vân Long *Cư-sĩ*

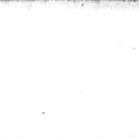

Thời thế có ảnh-hưởng đến quốc-văn thế nào ?

(Tiếp theo)

thế giới trí tiến nhân tạo được, vì cái thời thế nó bắt buộc các cụ phải thế ! Chẳng cứ các cụ, chẳng cứ quốc-văn, dân dân tộc nào, dù thứ văn tự nào, nếu cứng chung cái thời thế ấy, thời tất cũng phải chịu chung cái trạng huống ấy mà thôi !

Đó là chuyện quá khứ.

Trải qua mấy ngàn năm, trong khối óc chứa đầy những cảm cách ngôn, những tư tưởng ông Khổng, ông Mạnh, dìu ta ngày nay, gặp trận mưa Âu gió Á, nhờ những tư trưởng mới lạ ở tận trời Tây đem lại, khối óc mới mở bùng ra để hấp-thu những tư tưởng ấy ; ngày nay làn ta văn minh hơn ngày trước, điều đó, không ai từ chối, nhưng có lẽ về phương diện vật chất thì rõ ràng, chắc chắn hơn phương diện tinh thần, cũng như văn-chương ngày nay mới coi thấy phần thanh hơn ngày xưa, nhưng có lẽ chỉ tiến về hình (quan-tế) chớ không tiến về phẩm ? Văn-sĩ ngày một sản xuất ra nhiều, tác-phẩm, ngày một xuất bản càng lắm, cứ lấy bề ngoài mà xét thì ai cũng mừng, nhưng nếu xét kỹ bề trong, thì ta không khỏi phải ra một tiếng thở dài ! Có ngươi nói quốc-văn tột tinh thần ở Hán văn, ngày nay bỏ Hán-văn, tất tinh thần kia cũng tiêm nhiễm. Lẽ đó cũng có, nhưng tôi cho cái cớ chánh là do sự ta cũng như tiến nhân ta, không có phương pháp để luyện tập quốc-văn một cách chuyên nhứt Sự khuyết điểm nầy, cũng chỉ do thời thế gây nên mà thôi ! Kia thử xem những người viết được quốc-văn một cách đúng đắn, phải chăng nếu chẳng phải là đệ tử của ông Khổng, ông Mạnh, thì cũng chỉ là một đồi người có chiết tâm về quốc-văn mà thôi. Thử hỏi có ai đã được tập quốc văn một cách đàng hoàng? Chắc là không, vì thiết ra, nào trường dâu mà học, sách đâu mà đọc ? Mà dẫu có trường, có sách cũng không ai có đủ thì giờ, đủ luyện tập trong cái tuổi thanh niên, nếu muốn cho khỏi óc được mở mang, muốn cho mình sau nầy chiếm được những địa vị cao-sang, tất phải ky-sanh hết cả tinh thần tâm lực ngày giờ vào Pháp-văn, sợ còn không đủ, nào ai còn tưởng đến sự học quốc.

dẫn đến sự lu-lờ-lãng tập quốc-văn Tất có người nói : « Nhưng hiện thời trong chương trình giáo khoa của nhà nước, hiện đã dành ra mỗi tuần mấy giờ để luyện tập quốc văn kia mà ». Xin trả lời rằng, với giờ mỗi tuần lễ, dẫn phải là đủ, phương chi sự dạy quốc văn ở các trường hiện thời chỉ là cho có bề ngoài (par la forme) vì thực ra sách dạy quốc văn đã chẳng đủ mà chính những ông thầy dạy quốc-văn cũng chẳng sẵn về dược lao nhiều ở quốc-văn thì còn lấy đâu mà dạy ? Trong một nước mà nhơn dân đem văn chương mình để vào địa vị khách quan, lấy văn chương người làm chủ quan, thì văn chương nước ấy, tất sẽ mau trở nên phiền thanh, hoàn bị được ? Dù biết thế, nhưng tình bất buộc phải thế, biết sao bây giờ ?

Đó là trong khứ, xét ở hiện tại, ta đã thấy cái cớ nó làm cho quốc văn phải chịu bề kém sút, giờ đây nếu, ta lo cho tương lai, không lẽ ta cứ điềm nhiên tọa thị hay sao ? Tất ta phải tìm phương bổ cứu, nhưng bổ cứu cách nào ? Bài sau tôi xin cùng độc giả bàn tiếp.

Văn-Dương

Người Ba-lan tính đem tiếng La-tanh làm thế-giới-ngữ

Theo sáng kiến của nhà triết học danh Ba-lan là giáo sư Zielinski, gần đây ở Varsovie có lập ra một Ba lan để đem tiếng La tanh làm tiếng quốc tế» (Société polonaise pour l'internationalisation du latin)

Giáo-sư Zielinski luận bổ rằng nếu muốn cho người năm châu được giao thông dễ dàng nhau mà lại chế tạo thứ tiếng mới thì nên dùng tiếng La tanh thì có lợi hơn, vì tiếng La tanh là tiếng tối cổ là mẹ, là gốc của nhiều thứ tiếng đã và đề mà mở mang các phương diện.

Cái mục đích đem tiếng La tanh làm thế giới ngữ đề giúp nhiều công việc lớn lao cho việc chánh trị.

Chúng tôi chưa dám chắc rằng giáo sư Zielinski đạt được mục đích cần mình vì hiện nay tiếng La tanh không thích hợp với thời thế nữa, nên chi không còn thể lực bao nhiêu. mà dẫu có muốn đem tiếng La tanh dịu dắt cho thành tiếng chung thì được giữa đi và để học được.

Đoàn đại-biểu Hội-đồng Quản-hạt

(Tiếp theo trương nhứt)

4 1/2 °/. lời, còn ngày 6 Đông dương mình đây người ta cho vay lấy lời tới 11 °/.

Cái chứng cớ sau nầy của ông Gay kể ra, làm cho quan Toàn-quyền chữ ý lắm.

Hiệp-ước quan-thuế

Ông Trương-văn-Bền xin chú ý về bản hiệp ước quan thuế với Tàu cho lắm ; khi nào ký tờ hiệp ước nầy xong thì gạo Đông-Dương xuất cảng đỡ đông quá.

Quan toàn-quyền Pasquier trả lời rằng ý-kiến ấy ngài đã có lắt rồi, ngài cũng đã yêu cầu với bộ thuộc địa nhiều lắm, nhưng các nhà công nghệ bên Pháp lại phản đối, thành ra chưa xong được.

Trước hết phải lo cho nông-nghiệp

Vấn đề nầy, ông Labesthe bình vực nhiều hơn hết.

Ông cắt nghĩa rằng nông-nghiệp là gốc của xứ nầy, cần phải cứu giúp trước hết. Ông tuyên - bố nếu không giúp nông - dân cho họ làm mùa lấy lợi được, thì e cho sẽ có những mấy ngàn mẫu đất bỏ hoang... Phải giúp họ, không thì nền kinh-tế năm 1934 còn nguy hơn nữa và không thể đứng được.

Ông đốc-tờ Lân lại xen vào dẫn nhiều chứng cớ, để chỉ rằng lời nói của ông Labesthe là sự thiệt.

Cuộc sanh-hoạt của nhơn - dân

Ông De Lachevrotière nói quan lại bị bớt lương, những người làm việc thương mãi bị bớt tiền công, cả đến bị nạn kinh - tế khủng-hoảng, thì sao chánh - phủ không chịu thi - hành những phương - pháp bị giá sanh-hoạt xuống. Không cần phải kể thu khóa nầy nọ làm chi, chỉ cắt xin sao chánh - phủ đình giá những hàng - hóa vật dụng nào dân cần dùng nhiều hết, để cho bề sanh hoạt được dễ dàng hơn.

Định giá đồng bạc lại

Phen nầy ông Labasthe lại trở về vấn đề lúa tộ nữa.

Theo ông, nếu xứ Đông-dương nầy đứng đúng kim-hàn-vị trước, chắc là không có nạn khủng hoảng cho nông dân. Nếu là như vậy thì nông-dân bán lúa chạy nhằm 4 $ một tạ, ấy là giá thông thường ở thị-trường Hương-cảng trong mấy năm sau đây. Hễ bán lúa mỗi tạ 4$ thì nông dân có tiền chịu đựng nổi, mà rồi xứ nầy dân số tăng tiến đề vậy, đâu có bớt lương quan lại làm gì, hãy những phương pháp tiết-kiệm làm chi,...

Bấy giờ ông De Lachevrotière mới nói qua sự sai lầm của các nhà chuyên-môn lý-tài Đông-dương. Ông có nhắc kỳ Đại-hội-đồng 1931, rằng ông có nói chuyện Nhựt và Xiêm lỏ kim hàm vị, bị phản đối, sau rồi quả như lời ông nói.

Ông lại nhắc qua sự Hồng mao Nam Phi châu và Mỹ bỏ kim bản vị, hồi đó ông cũng bị cải cười ít, giờ rõ ràng như thế. Rồi ông lấy đó làm chứng cớ, xin quan Toàn quyền định đoạt mau mau.

Quan Toàn quyền Pasquier nhìn nhận rằng tình hình nguy thiệt, ngài sẽ để tâm chú ý xem tới thiệt kỹ những vấn đề vừa bày tỏ ra đó.

***

Rốt lại, ông Lê quang Liêm nói rằng dân Annam lo sợ lắm, nỗi khổ khổ đã tràn trề, muốn lục tỉnh nhiều ông quan chủ tỉnh lấy như là người đi thâu thuế', mà cũng không chịu nói nỗi khổ khổ ấy nữa.

Nhơn dân nguy thiệt và bất bình lắm.

Quan Toàn quyền tuyên bố rằng ngài sẽ rán làm sao, đầu khó khăn trở ngại thế nào, cũng mong làm cho mọi người vui lòng.

***

Cuộc hội thương giới hồi 7 giờ chiều 10 phút thì là phiên nhóm nầy lâu gần hai tiếng đồng hồ vậy.

Cuộc diễn-thuyết ở Hội Khuyến-học

Đức tin của Việt-dân đối với vận-mạng nước nhà

Y như tin đã đăng trong một số báo trước, đêm 21 Juin 5 nhà hội Nam-kỳ khuyến-học có cuộc diễn-thuyết bằng tiếng Annam.

Vì trời mưa lâm râm, nên chỉ số thính-giả trong cuộc diễn-thuyết nầy không được đông, chỉ có dưới trăm người mà thôi, nhưng tuy số ít mà phần khá lớn trong số thính-giả đều là những nhà có học-thức, có danh-vọng.

Cũng như mọi cuộc diễn-thuyết khác, ông đốc-tờ Bôn đứng ra giới-thiệu diễn-giả, nhưng lần nầy ông chỉ giới thiệu có mấy câu về thân thế của diễn-giả, còn về mục mà diễn-giả đem ra giảng ông không nói đến một cách đặt-lược.

Diễn-giả, ông Nguyễn-văn-Liễng, nhà báo chế ở y-viện Pasteur.

Ông Nguyễn - văn - Liễng là một nhà thanh-niên tân-học mà lại là người có tư-tưởng bảo tồn cựu-học.

Bài ấy ba-thuyết của ông thật dài đọc gần hai giờ đồng hồ mới ngớt, ông nói về « đức-tin của Việt-dân đối với vận-mạng nước nhà », một vấn-đề trọng đại có quan-hệ đến cuộc tiến-hóa của dân-tộc Việt-nam ta trong buổi phong-hội gió thổi, ông nói rất nhiều về lịch-sử, về Bắc-thuộc, về Tây-sơn, về đức Gia-Long, về Nam-tiến, về các sĩ-phu trong nước, một bài diễn-thuyết có ý-nghĩa sâu xa..... Ông Liễng nói : « ... Cao-đẳng học-hiệu ở Hanoi chỉ có cái tên tốt mà thôi, những sĩ-phu do trường ấy đào tạo ra chỉ đi làm ông nầy ông kia cưỡi lên trên sơn đường hoạn-lộ, chớ không hay gì về chánh-trị, và đối với cái họa tự-tu thì dám sĩ-phu bao giờ cũng sống sượng một lỉ..

Đức-tin là cái tin có ta.

Trước hết phải tự-tin, nghĩa là biết có mình đã, rồi mới tự-tín, tự trọng tự tôn. Phải tìu đường thẳng mà đi, rồi phải có đức tự-tin để vượt qua những nỗi chông gai trắc trở. Đức tin là nguyên-do của dức hùng-cường. Cái liều của người có đức tin là không quản lần tên mũi đạn. Người có đức-tin cũ cũ được cuánh và ngay thẳng. Sĩ dĩ người ta mất đức-tin là tại ngoại - cảnh, mà muốn khôi-phục lại đức tin phải dùng hoàn-cảnh.

Người quân-sĩ ra chốn chiến - trường có can đởm mà giết quân nghịch cũng phải có đức tin.

Một dân-tộc mất đức tin thì tất phải mất tánh tự - vệ, một dân-tộc như vậy tất sẽ có ngày phải diệt-vong.

Người Việt-Nam có đức - tin không ? Tôi xin trả lời rằng : có.

Người ta có thể nói Việt-dân sức yếu đuối, chớ không thể cho Việt-dân yếu hèn được, Việt-dân có đức-tin.

Đức-tin là vật của Trời cho, người đem đức-tin được chuộc sự tự do, một dân-tộc có đức-tin thì mới mong khỏi phục được tự do.

Đoạn nầy ông Liễng có đem đoạn lịch-sử khá dài của Việt-Nam ta ra nói, ông dùng nhiều câu nghe thật thâm thiết.

Ông nói : thuở xưa không có kinh-tế » học mà người ta vẫn sống tự-nhiên, ấy vì người ta có đức tin...kể ông nói đến việc thực dân, đem lịch-sử Bảo thuộc ra nói, ông than trách cái chánh sách thực dân của người Tây.

Ông nhắc đến ông Nhâm-điền ông Si-Nhiệp v. v.

Đạo-giáo Không-giáo, Phật-giáo Gia-tô-giáo đều để tập người ta rèn đức cái đức tin. Đạo nào cũng dạy xã-thân yêu thế, cốt là để nuôi cảm-tình riêng đối với đồi người. Làm người nên lựa lời cái tôn giáo để an - ủi trong những lúc khó khăn đau khổ để cho khỏi mất tánh tự cường tự-vệ.

Nước Nhựt và nước Việt-Nam cũng đồng theo văn-hóa Tàu, mà nước Nhựt ảnh-hưởng khác, nước ta thì ảnh-hưởng khác.

Người mình đối với văn - hóa, chẳng khác như bỏ-nhìn giữ dưa vậy.

Đến đây diễn - giả đem chuyện vua Lê-thánh-Tôn đi đánh Chiêm Thành, chuyện quốc-hiệu của ta thay đổi, đổi thay, không nhứt định, như vậy làm sao có tinh - thần cho được.

Trong ngàn năm Bắc - thuộc không thấy có pho sách nào của người Việt-Nam ta soạn ra. Ấy là nhà thực-dân muốn dân-ấp tư tưởng để cho Việt-dân không có tinh-thần.

Sách vở để truyền bá chưa-lý để nuôi tinh-thần.

Mỗi lần người mình chiến thắng được bọn Chiêm - thành thì lại càng giàu đức-tin, cứ việc Nam-tiến quên hết sự nhục cũ về Bắc-thuộc.

Người mình trước đây vì sanh tồn phấn-đấu lắm lộn với nhiều giống dân nên pha lẫn nhiều thứ máu mới nghịch nhau như thế ấy.

Tinh thế ấy cần phải thống-nhứt... Người Tây-Sơn có đức tin cao quý điểm.

Diễn-giả cũng đem lịch-sử vua Gia-Long ra thuật. Vua Gia Long dụng hết tinh-thần mà gây nên một nền văn hoá Việt-Nam.

Diễn-giả trách sao vua Minh-Mạng bỏ quốc-hiệu sớm quá.

Bây giờ diễn-giả nói đến hai cái văn-hóa đông, tây gặp gỡ nhau nhau.

Văn-hóa đông tây hai cái khác nhau hồi khi gặp Âu-hóa tràn vào thì nước Nhựt sớm lo khôi-phục đức-tin. Ấn-độ và Tàu tuy nhiễm Âu-hóa nhưng vẫn có đức tin, chỉ có Annam mình khi gặp Âu-hóa thì bỏ hết đức tin.

Người mình Âu-hóa chỉ có Âu-hóa cái sơn-cây đủ,áo mưa,đồi giày mà thôi.Chúng ta học tiếng tây để chi nhiều cái hùng cường mà thôi, còn bao giờ ta cũng phải giữ cái đức tin của ta.

Gặp phải thời-đợi mới nầy xã-hội ta không còn luân-lý gì hết. Ở vào thời-đợi nầy ai nhiều của thì hơn, ấy là cái thời-đợi « mạnh vi gạo, bạo vi tiền ».

Cái thời-đợi nầy chỉ có duy trì chớ không có duy-tâm.

Đến đây diễn giả có nói mỉa mai mấy nhà thanh-niên tân thời.

Diễn giả khuyến chúng ta nên nuôi tinh thần cổ hữu lại.

Có kẻ nói : Việt-dân ta nhờ Âu-hóa mà giải phóng được Phan-tuần. Ấy là một sự lầm to.

Làm người dân sống thì tu, tu thì mới sống, có tu mới khỏi nô-lệ cho món ăn vật dụng, cái ách nô-lệ ấy siết chặt hơn hết. Làm nô-lệ cho món ăn vật dụng, thế mà có ai biết nhục đâu.

Sĩ phu là hướng-đạo tiên-phuông cho dân đoàn mà chỉ biết nô-lệ cho món ăn vật dụng, không thèm thạo tiếng mẹ đẻ..

Ta phải nên trau dồi tiếng mẹ đẻ. Đến đây diễn giả đem ông Phạm-Quỳnh làm đại-biểu cho hai cái văn-hóa....

Ta nên lấy đạo minh-nghĩa của ông cha làm cao-vọng, lấy quốc-gia làm tôn-chỉ.

Tuy tôi-tiên là sự thờ rất chánh đáng, để tưởng lệ cái công nghiệp dĩ-vãng.

Diễn-địa ông ta đã hưởng của ông cha để lại thì ta phải lo tài bồi văn-hóa cũ để lại.

Chúng ta sống đây là để phụng sự cái văn-hóa của tổ tiên...

Trong bài diễn-thuyết nầy, ông Liễng có nhắc đến các đồng anh hùng danh-sĩ của nước nhà.

Ông có đem nhiều đoạn văn của các văn-sĩ Pháp phê-bình về lịch-sử Việt Nam ra làm chứng.

Thật là một bài diễn thuyết có ý-nghĩa sâu xa, khi đọc có đoạn làm tôi hết sự nghỉ bất tài phải cảm-động, có lúc phải bỏi hỏi tắt đi !...

Tiếc rằng bài diễn-thuyết quá dài không thể thuật hết cho được nhưng tôi có thể nói rằng diễn-giả dụng rất nhiều công - phu để soạn thành bài ấy.

Sau khi nghe bài diễn-thuyết của ông Liễng, ai cũng phải cảm tưởng về tinh-thần quốc-gia của một người có tư-tưởng bảo-tồn.

H. T.

Một Mới

Tân-tín-Thành tiệm may một mới
Chủ nhơn đứng cất một mới hay
88, Bd de la Somme 88 — Saigon

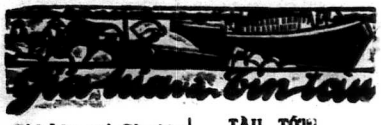

Giá lúa tại Chợlớn

Ngày 21 Juin 1933

LÚA

Mỗi tạ 68 kilos

Cocong	1.75	Omon	1.70
Bentre Batr'	1.80	Cairang	1.70
Bentre	1.70	Thot-not	1.70
Mythe-Thuan	1.70	Longxuyen	1.70
Cai-Lay	1.69	Chaudoc trang	1.66
Cai-Bè	1.68	— Đỏ	1.61
Vinhlong	1.68	Tanchau	1.61
Bahè	1.68	Sadec trang	1.66
Can-Chong	1.72	— Đỏ	1.66
Cang-Long	1.72		
Travinh	1.72	CAO MÊN	
Bai-xau	1.75	Battampang	1 65
Baclieu	1.75	Banam	1.60
Rachgia	1.92	Soai rieng	
Phuvinh	1.92	Lôn đe	1.40

GẠO

Mỗi tạ 60 kilos

Gạo N° 1 25 °/. tấm	
Gạo N° 2 40 °/. tấm	
Tấm 1-2	1.95
Tam 3-4	1 80
Cám trắng	0.70
Cám lức	0.80
Sao lúa vo	10,00
Bao gạo	22,50

TÀU TỚI

Ở Pháp lại

Par avion	Juin
Maréchal Joffre	23 Juin
Faicu	21 Juin
Chenonceaux	28 Juin

Ở Tàu về Nhựt về

Perthos	23 Juin

Ở Bắc về Trung-kỳ về

Bougainville	26 Juin
Claude-Chappe	25 Juin

Ở Singapore qua

TÀU ĐI

Qua Pháp)

Par avion	Juin
Bougainville	1er Juillet
Dupleix	Juin
Désirade	29 Juin
Yangtsé	22 Juin

Ra Bắc về Trung-kỳ

Maréchal Joffre	26 juin
Claude Chappe	29 Juin

Qua Tàu về Nhựt Đi Java

Chenonceaux	1er juillet

Người muốn mạnh khoẻ, ăn uống ngon miệng, ngủ yên giấc, nên dùng thuốc bổ DI-TINH hiệu ĐỨC-TRỌNG ANNAM, là món thuốc giúp được nhiều người làm việc lao lực mệt mỏi bị bịnh chiêm bao mộng mị, di-tinh, hoạt-tinh trước nhứt.

Có bán tại Ng.-thị-Kỉnh, Saigon ; librairie Nghĩa-Trọng Cầnthơ

MUỐN bận đồ cho vừa ý mà rẻ nên lại tiệm Tân-Hiệp-Xuân
Số 39-41, Đề-hữu-Vị Saigon
Có đủ các thứ vải, laine, Tussor Tonkin và Thượng-Hải. Serge-Lavable.

Quí bà quí cô biết làm thế nào cho da thịt trở nên tươi tốt không ?

Thuốc ĐIỀU KINH HOÀN hiệu BẢN-TÂY của nhà thuốc Annam Lợi-sanh-Đường sẽ trả lời cho quí bà quí cô rõ.

Thuốc Điều kinh nầy hay lạ kỳ, có tài trị đường kinh trời sụt, khi nhiều khi ít, tháng có tháng không hay đau bụng tay chúng mỏi mệt, ăn ngủ không ngon, sanh huyết trắng v. v.

Dùng vật hoàn thì đã thấy rõ công hiệu của thuốc nầy: các chứng nói trên đều tiêu mất. Đàng ít hộp, càng nhiều càng tốt thì huyết sanh nhiều, da thịt trở nên tươi tốt. Mỗi hộp 1 $ -

Có gởi bán tại Nguyễn-thị-Kỉnh bự Saigon và 80 rue Garros Saigon.

Thơ và mandat xin đề cho M.ᵉ Trần-Hoàn

LỢI SANH ĐƯỜNG
Hiệu bàn-tay
371 rue Paul Blanchy Tândinh Saigon
Vì muốn làm đại - lý nên viết thơ thương lượng. Hoa hồng nhiều.

SỮA TƯƠI
« LE GOSSE »
Nguyên chất, Tinh khiết, nhiều kem, thơm ngon dễ tiêu

Mỗi hộp 170 grammes 0.15
« 435 « 0.24
Có bán ở khắp hết mấy tiệm tạp-hóa
FREXOR
2 Rue Mac-Mahon — Téléphone 233 - Saigon

Lời khuyên bảo

Hỡi các bạn thiếu niên tập thể thao nên nghe tôi khuyên bảo. Mỗi sáng nên dùng một cốc nước Quinquina Dubonnet hiệu "Con Mèo" và hai chiếc trứng.

Bởi dùng những thứ ấy nên tôi đã chiếm được cái sức khỏe vô địch trong các cuộc đua xe đạp.

Boy Champion Cycliste Annam

— Tôi ăn uống không tiêu nhiều khi như kim đâm vào ruột đau đớn lắm.

— Có đau bao tử đó, muốn mạnh phải đi mua thuốc hiệu Đức-Trọng chuyên trị bịnh đau bao tử ruột và bụng mà uống nếu để lâu ngày tuy vị yếu nhược thân thể bao mòn thì nguy cho tánh mạng.

Mỗi bao giá 0 $ 60

Để bán tại Nguyễn-thị-Kỉnh (Saigon) ; Bến (Gocong) ; Nghĩa-Trọng (Cantho) ; Ng.-thành Liêu (Vinhlong) ; Minh-Nguyệt, Phan-thiết (Annam).

ĐẠI-LÝ HÃI THƯ THUỐC NAY TẠI
Nghĩa-Thuận dit Đỗ-kiên-Châu
№ 387, Rue des Marins — Cholon

Bổn hiệu bào chế Vạn-ứng đều rất thần hiệu có trữ quế thanh, quế Quảng, kỳ-nam Yến Quảng-nam nhơn sâm Đại lý cho các hiệu thuốc danh tiếng bên Trung quốc bán những Cao Đơn Hoàn Tán rất hiệu nghiệm, bán lãnh hóa giao ngân.

九經調堂喜天　九吹久義拾唐

Thuốc điều kinh nầy vốn của một người vợ trong cung vua đặng đi truyền sau về mới chế ra chuyên trị đờn bà kinh nguyệt không đều có dùng mới thấy công hiệu. Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi vo.....1 $ 00

Thuốc hoàn ho nầy của lão ỵ sanh đường Tháp Nghĩa chuyên trị nhứt thiết các chứng ho ngày hoặc đêm, ho dai, ho khúc khắc, ho đàm rắng đàm đen, ho khan v. v.. bán khắp xứ đến nước Âu Mỹ cũng nổi danh

Mỗi vo.....1 $ 00

PHÒNG COI MẠCH
LÊ-VAN-AN
Ancien chargée des hôpitaux des provinces et de la Clinique de Tândinh, en retraite
Cựu Lương-y bổn-quốc
100 Boulevard Paul-Bert — Saigon
Khán bịnh và coi mạch giờ nào cũng đặng

ĐỂ DỤC LÒNG TIẾT-KIỆM CỦA BÁ-TÁNH

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG
SIÊNG-NĂNG — KIỆM-CẦN — ĐOÀN-THỂ

Muốn giúp cho quí vị nào lo tiện-tặn chắc định tiền dư mỗi ngày, đặng để dành cho các con của quí-vị, hay là phòng hờ khi hữu sự lúc về sau, nên Công-ty VIỆT-NAM NGÂN HÀNG, có mua bên Pháp nhiều hộp bỏ-ống bằng sắc xi-hôn tốt đẹp để riêng phần quí-vị nào gởi tiền trong sổ « Tiết-kiệm » ở Công ty đứng.

Bổn Ngân-hàng cũng đã nhứt định trả thể cho quí-vị tiền có mà phải dán trong cuốn sổ « Tiết-kiệm » của quí-vị lúc quí-vị đến gởi bạc.

Lại nữa, muốn thêm tiện bề cho quí-vị nào mắc làm việc hằng ngày, bổn Công-ty sẽ để cửa tới SÁU giờ RƯỠI tối, mỗi đầu tháng, từ MỘT tây cho tới NĂM tây, trừ ngày thứ bảy và chúa nhựt.

Hãy hút thuốc điều hiệu

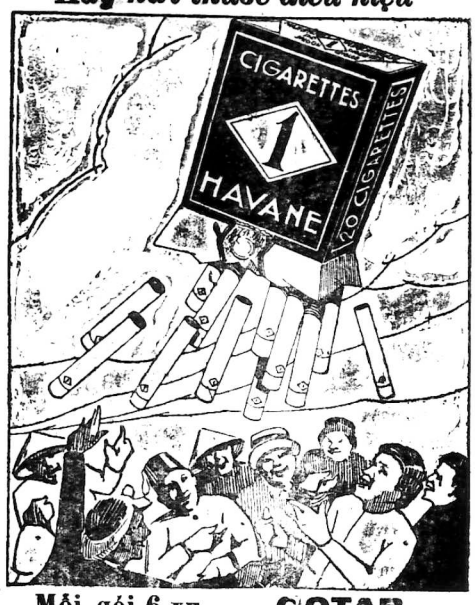

Mỗi gói 6 xu **COTAB** DISTRIBUTEUR

CASINO
HÁT BÓNG NÓI RA TIẾNG
Từ bữa thứ sáu 23 Juin tới thứ năm 29 Juin 1933
HARRY PIEL
Tuồng hay đặc biệt
LUI OU MOI ?
Tuồng này diễn lại in sự thật trước mắt
GIÁ CHỖ NGỒI :
Matinée et soirée
Loges Galerie-la place..... 1$60
Loges Parterres » 1.00
Fauteuils » 0.80
Militaires Baigneires 0.60
Quatrièmes » 0.30
Enfants » 0.20
Khỏi tiền phụ trội chi thêm

EDEN
HÁT BÓNG NÓI RA TIẾNG
Từ bữa thứ tư 21 Juin tới thứ ba 27 Juin 1933
ROGER LA HONTE
Của hiệt tác
JULE MARY
GIÁ CHỖ NGỒI :
En matinée et soirée
Loges et Fauteuils 1re serie.... 2$00
Balcon et Fauteuils 2e serie.... 1$50
Khỏi tiền phụ trội chi thêm

Thà là chịu lỗ
Hơn là để nhục

Hỏi thử có phương nào hay hơn tên thuốc *Điều phụng dục Lân hoàn* của nhà thuốc *Phùng gia Viên*, vì một thứ thuốc công hiệu lạ lùng trị bịnh điều kinh trối sục đau bụng đau lưng nhứt xương bạch đái sáng hậu huyết băng hoặc làm như có nghén hay là đau máu từ cung hàng lạnh ăn uống chậm tiêu nước da xanh vàng thể như người bịnh hậu, nếu dàn bà con gái có mấy chứng bịnh nói trên đây lâu mau hãy mua thuốc nầy mà dùng thì chắc rằng biết được thứ thuốc đã hạp với chứng bịnh, mà nó còn bồi bổ da thịt mập mẹp ăn uống biết ngon, thành thử có thuốc nào bì kịp, có mua nhìn nhằn chữ «Ấ» là thuốc hay, mỗi hộp **1$00**.

Pharmacie PHÙNG-GIA-VIÊN
Số 123 đường Paris — CHOLON
« Tục Annam kêu đường đèn năm ngọn »

Chỉ có 1$00

Mà quí vị trúng được :

5.000$
10.000$
và tới **20.000$**

Nhờ cuộc **XỔ SỐ ĐÔNG-DƯƠNG HỌC-XÁ**.
Quí vị hãy kiếm nơi mấy nhà buôn mà mua gấp đi
Xổ số nhứt định
Ngày 14 Juillet 1933

Tương-lai hoà-cầu quan-hệ với nước ta thế nào?

(Tiếp theo trương nhứt)

Cây gỗ 10 vạn vạn 3 ngàn vạn đồng.

Xác dầu 10 vạn vạn 3 trăm vạn đồng.

Than đá : 8 ngàn 8 trăm vạn đồng.

Dầu đá với những loài khác nữa thảy đều : 20 vạn vạn 9 ngàn 1 trăm vạn đồng.

Cứ xem như sổ thống kê đó, thì những giấy nguyên-liệu trong khi chiến-tranh, Nhựt-bổn thiếu thốn nhiều quá, bao nhiêu đồ cung cấp, đều nhờ ở trong tay nước Tàu nước Mỹ hết thảy.

Một ngày kia tuyệt-chiến với Mỹ và Tàu, thời những đồ nguyên liệu như trên kia, không ai chịu cung cấp cho Nhựt, mà Nhựt bổn có lấy năng lực gì chiến thắng được? Đó là một điều đáng lo Nhựt bổn.

Huống gì lại có vấn đề ăn gạo ăn mì, Nhựt-bổn cũng thiếu thốn nhiều nữa. Coi như năm thứ bảy-biêu Đại-chánh trở về sau, mỗi một năm, phần tiêu phí ăn gạo nhiều tới 6 ngàn 8 trăm vạn thạch, mà gạo trong nước Nhựt sở đắc chỉ có 5 ngàn 8 trăm 92 vạn 2 ngàn thạch. Tức thì trong một năm, Nhựt phải ăn nhờ gạo ngoài nhiều lắm. Từ sau lúc Âu-chiến, người Nhựt-bổn sinh sản tăng đến 9 ngàn vạn người, thành ra số gạo thâu nhập mỗi năm phải mỗi tăng. Gần đây, khoảng 6 năm tăng đến 2 vạn vạn 8ngàn 1 trăm 92 vạn, 3000 đồng.

Xem mấy điều trên đó, tế ra nước nào cần Nhựt-bổn, hoàn toàn dựa sức nuôi của người khác. Một ngày kia tuyệt chuyến với Mỹ hay nước khác nữa, phần thì trăng-đinh phải triệu tập, phần thì công trường phải động-việc, phần thì vật tư phải trưng phát, bao nhiêu cửa sinh sản ở trong nước tất nhiên kém sút nhiều, lúc đó mà bị người ngoài cấm gạo vào, thì Nhựt-bổn nguy hiểm biết chừng nào? P.S.N.

Thứ thuốc kêu là Hoắc-loạn tán của nhà thuốc Thiên-hoà-đường (Cholon) trị bịnh Thiên-Thời rất thần hiệu.

Maroselli người giết cô Ginette ở Café Parisien được nằm nhà thương dưỡng bịnh

Độc-giả chắc còn nhớ vụ ám-mưng đã xảy ra ở đại lộ Paul Beri (Tân-định) nơi nhà hàng Café Parisien chớ. Trong vụ ám-mưng nầy một viên Thanh tra tập sự sở Mật thám đành lòng bị sát người lính nhưa là cô Ginette nằng mấy phát súng lục.

Bị giam cầm đến nay có hơn 11 tháng trời, Maroselli vì có bịnh mà phải vào nhà thương Bốn-đất (hôpital Grall) để tịnh dưỡng.

Hiện giờ ở nhà thương Bốn-đất có hết thảy 4 tội nhơn Pháp nằm dưỡng bịnh ở đó.

Maroselli với Bernardoni người ta cho là đến muốn nên định gởi họ lên Hỏa-lò nhưa là cho về Pháp.

Còn De Rosher và tên nhỏ Renaud, tên sau nầy lấy trộm của bà con 7,000 đồng bạc thủy-xoàn đợi bịnh-phục sẽ đem ra xử. Bịnh tình của Renaud coi mòi trặng lắm không biết sống nổ không.

Đàn-bà con gái không giấy căn-cước và tánh-hạnh đều là người không tốt hết chăng?

Ông trạng-sư Lê-văn-Kim đã biện-bạch về việc nầy một cách tường-tận

Xưa nay, dàn bà con gái ở Nam kỳ vẫn không có ai bị bắt buộc phải có giấy căn-cước hay giấy tánh hạnh gì cả. Hoặc nếu ai có đi xa, ra khỏi địa phận Nam-kỳ, thì có lẽ phải theo luật định mà xin giấy căn-cước vậy thôi. Đó là một sự lệ. Bữa rồi giấy tánh hạnh hay là sao lại ăn tòa chi đó, tức người đó muốn gởi đơn xin làm việc nhà nước thế nào, sự lệ là phải do theo thể lệ mà thôi.

Chớ những người ở nhà quanh năm theo việc ruộng nương cùng chỉ biết nội cơm trách cá, tới tướng không ai xin giấy căn-cước và giấy tánh hạnh làm gì cả.

Nhưa vừa rồi đây, tòa «tướng trị tuần thành» (*Tribunal de Simple Police*) có xử nhiều vụ, cả đều có động chạm tới phong-tục của phụ nữ ta, nên chúng tôi muốn thuật lại cho độc giả biết, tưởng không phải là vô ích vậy.

Nguyên mấy lúc nay, sở tuần-tiễu tánh hạnh (*service des Mœurs*) người ta vẫn quen gọi là «sở bắt con gái» hễ nội sáng sớm người đi lùng bắt nhiều lắm « con gái ăn đêm » đề trở một mối hại lớn cho đảm thanh-niên. Nhưng viên chức lãnh phần việc nầy tận tâm với phận sự lắm, họ không quên rằng nhiều nhà khách sạn ở Saigon Cholon đây có lén lút chứa bọn ấy, nên thường hay xét bắt gắt lắm. Bắt được quả tang những cô con ấy phải bị phạt; mà chủ khách-sạn chứa chấp phải bị giải-tòa, chịu phạt vạ nữa. Lắm vậy mới trừ được cái hại « quần gỏ rủ trăng » làm cho đảm thanh-niên bớt sự hư thân mất nết được.

Chánh-phủ đặt ra sở ấy, cốt ý trừ hại cho xã-hội, nhưng dân (nhứt là đảm thanh niên nào sẽ) cũng bởi vướng bịnh phong-tình. Bởi vậy, những « *chị em ăn đêm buôn lậu ấy* », nếu khi tổ trát bị bắt, đều cam tâm nhận tội, không dám kêu ca gì, đến mấy chủ phòng ngủ xem rầy chứa thôi đó, có bị khám - phá, cũng đành lòng đóng tiền phạt. Chớ cái sự nào ? Tang chứng sờ sờ đó. Nhưng nay có mấy chủ phòng-ngủ bị cáo về tội chứa điếm lậu, có mấy người đàn-bà ở phòng bị bắt về bị cáo là « gái ăn đêm » đều phản-đối và không chịu nhận tội người ta cáo mình.

Tại sao vậy ? Có lẽ vì mấy viên lính sở tuần-tiễu tánh-hạnh bắt lầm chăng, mấy người ấy bị oan chăng ?

Họ không chịu đóng tiền phạt, sở chẳng bao nhiêu, mà lại dám mướn trạng-sư Lê-văn-Kim biện hộ cho mình, chắc là có cái ức-tình sao đây. Chuyện tuy bỉ ngoài nhỏ mọn, nhưng xét cho kỹ thì vấn là quan-hệ lắm. Không phải là quan-hệ ở ông cho đường sanh-kế của mấy chủ phòng ngủ ấy mà thôi, mà là quan-hệ đến phong tục của phụ-nữ ta nhiều lắm vậy.

Ông trạng-sư Kim ra tòa trướng-trị tuần-thành cải, ông có nói rõ về chỗ ấy, vì thế mà chúng tôi vui lòng thuật lại, để khen ngợi ông Kim vậy.

Bên tòa xử, vụ đầu hết là chủ khách-sạn Bá - Lạc bị-cáo về tội chứa bọn trăng hoa lậu, có đôi người dàn-bà bị bắt ở phòng ấy là thị-Thâu tuổi còn nhỏ, nước da ngâm-ngâm, mặc quần bó áo vải, phải cách người lương thiện lắm ấn, ra tòa bộ dáng sợ-sệt e-lệ lắm. Sau khi đọc bản cáo-trạng rồi tòa hỏi :

— Có mấy tuổi ? làm nghề gì ?

— 18 tuổi, bẩm xoài.

— Chị có lo lận không ? (Thầy thông-ngôn hỏi).

— Thưa không, tôi vô phòng ngồi lâu đâu, vì có người bà quen mướn ở. Tôi bảo xoài chớ không biết lo lận là gì.

Tới đây, quan chánh-tòa nói chuyện riêng với quan thị sự là cô Peillot, thính-giả nghe không rõ hết, chớ nghe có câu nầy, tạm dịch là : *Cần nhất phải biết chắc thị nầy là đi buôn hương, mọi người đều biết mặt mới có thể buộc tội chủ khách-sạn được...*

Đoạn quan chánh-tòa bổi chủ Khách-sạn Bá - lạc, anh có cho khách bán phấn mướn phòng không ?

— Hôm sự có hai người đàn bà lại mướn phòng tôi biên tên họ cả bọn người vô số, bà có sổ giấy thuê thảo của hai người đàn ông. Rồi sau bỗi đi mỹ phẩm gì đó mướn, tôi không biết được hai người đàn bà ấy là hạng nào vì làm sao mà biết được cho khỏi bị sai lầm rằng hai người đàn bà ấy là người tử-tế hay là là buôn hương ?

Đến đây, trạng-sư Lê-văn-Kim bước ra xin tòa cho phép ngài biện bạch đôi lời.

Ông Kim nói tiếng Pháp lưu-loát và rõ ràng, làm cho quan-tòa và bao nhiêu thính-giả lấy làm phấn khởi lắm mà nghe. Lời lẽ chánh đáng, cứu khỏi vướng vàng, không đem một khoản luật nào ra nói mà quan tòa cũng không sao phản-đối lại được. Lý-lẽ của ông Kim thật hay, đến quan-tòa phải khen viên chức tỷ tuần tiễu tỉnh bảnh là M. Astomareni (là người đã công đi với ông có Testard ère lục xét phòng Bá-Lạc) tỏ rằng :

— Anh nhìn coi nhỏ có gặp thị-Tuấu nầy sớm đưa chiếu rước sĩ, mấy lần và có quả quyết thị là phường buôn hương bán phấn không ?

— Tôi gặp nó ở trong phòng với một người dàn ông mà bộ dáng là kẻ trong bọn ăn đêm, nên tôi « xăn » mà thôi.

Quan chánh-tòa và quan thị-sự ngó nhau.

Trạng-sư Kim cải tiếp. Đoạn nầy ông có về tâm-lý tế-tình của người Au-châu và người phương Đông khác nhau hay lắm. Ông bảo rằng có khi cặp trai gái tình tự, đưa nhau vào phòng ngủ, tưởng là chỗ kín đáo trò chuyện nhau mà thôi, không bị lính bắt người con gái, bảo là « buôn hương... Rồi bỏ có khi vợ chồng ở xa đường mới tới, vẫn mướn phòng ngủ lại bị bắt... Như thế chẳng những làm phiền bất oan người tử tế mà còn là, không cho khách-sạn tiếp khách phụ-nữ đó.

Ông Kim còn nói nhiều lắm, ở đây nói về luật cấm phòng ngủ lập khách mãi-dâm, ông nói về phương-pháp bắt khách mãi dâm...

Chúng tôi thuật lại vụ nầy, không phải muốn binh-vực bọn con gái ăn đêm và mấy chủ phòng ngủ chứa chúng nó. Bởi với việc nầy, chúng tôi đã từng công-kích và khen người sở tuần-tiễu tánh-hạnh là khôn. Có đều chúng tôi được nghe ông Kim nói, được biết chỗ quan-hệ của phong-tục Annam, nên mới rõ ra.

Nhiều người dàn bà con gái tỉnh ở 6 lục-tỉnh tới Saigon, muốn

Trương-Quốc-Oai

(Tiếp theo trương nhứt)

Tôi hỏi " — Nhựt không nỡ bỏi Quốc-Liêu, không nhìn nhận tờ phúc-bẩm của ban Cử-viên Vạn-quốc, rồi đổi đương lúc 19 nước nhóm để giải quyết vấn-đề Hoa Nhựt chiến tranh, mà đại biểu Nhựt còn dám đứng dậy tỏ ra vẻ vậy thì « Thế-giới kinh-tế Hội Nghị » có rằng lực gì mà dẫn đối Nhựt định chiến đợi tin.

Quốc-oai. — Vấn đề Thái Bình dương vẫn là một cái ngòi độ nhứt thế giới chiến tranh rất dễ dội. Mỹ vẫn lo bảo thủ quyền lợi mình tại Viễn-đông vậy thì hiểu đâu Mỹ sẽ đem vấn đề Hoa-Nhựt chiến tranh ra bàn giữa Hội nghị Kinh tế ; biết đâu sau lần hội nghị nầy, Mỹ sẽ can thiệp vào thời cuộc Viễn-đông để giải quyết vấn đề Thái-Bình-dương. Ta phải biết Mỹ nhứt quyết không nhượng cho anh em Nhựt cái bí quyền lại Thái-bình-Dương đâu.

Nếu Mỹ can thiệp, thì Liệt-Cường không lẽ khoanh tay ngồi ngó như kẻ bàng quan đỡ cho Nhựt Mỹ tranh hùng nơi Viễn-Đông mà thôi, là vì ai cũng lo giữ cái miếng ăn của mình rồi. Thế thì vấn đề Hoa Nhựt giải quyết ra sao, không do nơi hai nước Hoa Nhựt, mà lại do nơi Liệt-Cường vậy.

Bài vị phi công Y pha nho Collar và Barbaron ngộ nạn vì trận bão

Trước đây mấy năm hai nhà phi công danh tiếng là Collar và Barbaron đã từng bay qua Đại-tây Dương được hoàn cầu hoan-nghênh cái tài mạo hiểm,

Mới rồi, nhơn một cuộc bay thương ở Mễ-tây-cơ mà hai người vì trận bão, phải ngộ nạn đến đỗi Collar phải chôn liền và Barbaron thì bịnh tình rất nguy.

---

p công ở, bị bắt... nhiều người dàn bà dàn ông ở miền Giadinh, Govap, rủi đêm hôm 15 bước, mướn phòng ở, bị bắt... nhiều nhiều anh trai em gái đi có việc hoặc tìm bà con, mướn phòng ở bị bắt... Tang người lương thiện tử tế như vậy, bị bắt, bị khám bịnh (kêu là lục-xỉ) chẳng là xấu hổ lắm sao, chẳng là nhơ nhớp cho đức « hạnh của người ta lắm sao ? Còn nói người tử - tế sao không có căn-cước, tánh-hạnh, thì làm gì mà có ?

Nếu bắt trúng bọn buôn hương lậu, đành lắm, còn bắt làm phải người tử-tế, thiệt oan. Nên chế thêm mới được.

* * *

Tiếp đây, chúng tôi xin dịch cái nghị-định của quan Thống đốc Nam-kỳ ra ngày 15 Août 1922 như vầy :

Cho phép chức việc trong ty Tuần - tiễu tánh - hạnh được đến khách sạn xem xét (visite), bất luận ngày đêm.

« Theo lý, thì viên chức ấy trên ra chỉ khách-sạn trình sổ sách cho mình khám xét mà thôi, chớ không nên lục xét trong các phòng (bỏ phòng cho mướn rồi thì mất tánh cách phòng khách-sạn, mà trở nên nhà riêng của người mướn *domicile*), làm sao động cả khách-sạn, phiền phức hành khách.

« Vì sự kiểm bắt « điếm ăn vụng » thì nên làm như bắt kẻ bạo, nghĩa là cho lính mật thám độ đêm cho đích xác, đợi lính làm một bầm mình bạch, tự một làm phải có hai người độ thám ký tên, chứng ấy sẽ bao khách sạn mà bắt, trong tờ vi bằng (proces-verbal) kẻ rõ từ làm một ấy (theo Quan báo số 97, ngày 3 Décembre 1924 et l'du ngày 20 Octobre 1924).

Triệu Vương

DẦU-THIÊN-HÒA
TRỊ BÁ CHỨNG BỊNH

NÀY ĐĂNG NHÃN HIỆU « CON NAI »
CỦA NHÀ THUỐC
THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG
208 RUE DES MARINS — CHOLON
« COI CHỪNG KẺO LẦM PHẢI ĐỒ GIẢ MẠO

Saigon :- Imp. Thanh-Mậu 5 & 7 rue de Reims — *Le Gérant* : Nguyễn-văn Sâm